Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN ĐIỀN TÂN

THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA VÀ CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG CỦA TỈNH AN GIANG

LUẬN VĂN THẠC SĨ CHÍNH SÁCH CÔNG

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

HÀ NỘI, 2021

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM

HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

NGUYỄN ĐIỀN TÂN

THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA VÀ CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG CỦA TỈNH AN GIANG

Ngành: Chính sách công

Mã số: 8340402

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

TS NGUYỄN THỦY LAN

HÀ NỘI, 2021

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Chính sách tài khóa là một công cụ của chính sách kinh tế vĩ mô được Chính phủ sử dụng để huy động, phân phối và sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính nhằm thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia. Chính sách tài khóa có phạm vi tác động lớn tới quản lý và đóng một vai trò quan trọng trong việc điều tiết nền kinh tế vĩ mô thông qua huy động và sử dụng các nguồn lực tài chính của Nhà nước.

Ở mỗi một giai đoạn khác nhau của nền kinh tế, Chính phủ có thể thực hiện chính sách tài khóa tài khóa mở rộng hoặc chính sách tài khóa thặt chặt để điều tiết nền kinh tế. Thông qua chính sách tài khóa mà Chính phủ thi hành, sẽ tác động đến chi tiêu công và hệ thống thuế khóa nhằm đạt được các mục tiêu vĩ mô của nền kinh tế như: tăng trưởng kinh tế, tạo công ăn việc làm, bình ổn giá cả và lạm phát...

Ở Việt Nam hiện nay, nền kinh tế đang lấy lại đà tăng trưởng. Năm 2019, tốc độ tăng trưởng đạt 7,02% cao nhất trong mười năm trở lại đây. Tuy nhiên sang năm 2020, với tác động của dịch bệnh Covy19, kinh tế của Việt Nam nói riêng và kinh tế toàn cầu nói chung gặp rất nhiều khó khăn, suy giảm mạnh. Vì thế sự linh hoạt của chính sách tài khóa là vô cùng cần thiết để thực hiện được các mục tiêu kép: Kiểm soát tốt các khoản mục thu, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với mô hình tăng trưởng xanh và bền vững, tiết kiệm giảm bội chi ngân sách nhà nước (NSNN), duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, đảm bảo an sinh xã hội...

Trong những năm gần đây, cơ cấu kinh tế của tỉnh An giang đang được chuyển dịch theo hướng tích cực, môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục có chuyển biến, chất lượng và hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tư nhân có bước phát triển. Hạ tầng nông thôn từng bước được cải thiện, gắn liền với kết quả tích cực từ việc triển khai thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

dựng nông thôn mới...Năm 2019, tổng sản phẩm GRDP ước đạt 7,02% cao nhất trong 05 năm trở lại đây, nhưng tốc độ tăng trưởng bình quân 04 năm chỉ đạt 5,3%, chưa đạt theo kế hoạch của giai đoạn 2016 – 2020. Năm 2020 tổng sản phẩm của tỉnh tiếp tục tăng trưởng mặc dù ảnh hưởng rất lớn do đại dịch Covid_19 với mức tăng là 5,45% (cả giai đoạn 5 năm 2016 – 2020 tăng trưởng kinh tế đạt 5,25% chưa đạt theo kế hoạch đề ra là tăng trưởng 7%). Qua đó cho thấy tăng trưởng kinh tế của tỉnh tăng khá nhưng chưa thật sự bền vững và đạt kỳ vọng mà kế hoạch Đại hội Đảng bộ tỉnh An Giang nhiệm kỳ 2015 -2020 đề ra.

Đời sống của người dân mặc dù được cải thiện, nâng cao mức sống tuy nhiên vẫn còn nhiều khó khăn; Công tác dự báo cung cầu chưa gắn định hướng sản xuất của địa phương; Đặc biệt việc khai thác lợi thế về vị trí địa lý và kinh tế biên mậu còn nhiều hạn chế, chưa có sản phẩm thiết yếu của tỉnh tham gia xuất khẩu góp phần tăng nguồn thu cho ngân sách…Có thể nói, thời gian vừa qua, địa phương tỉnh An Giang đang mất cân đối thu, chi với tỷ lệ trên 50% (chủ yếu thu cân đối NSĐP từ nguồn bổ sung cân đối từ NSTW khoảng 56%). Do đó việc thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách

ởđịa phương là hết sức cần thiết trong giai đoạn hiện nay, nhất là địa phương tỉnh An Giang. Vì thế, đề tài ***thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách địa phương của tỉnh An Giang là hết sức cấp thiết***, việc nghiên cứu các chính sách về thuế, phí, lệ phí các khoản thu khác của NSNN và các chính

sách chi tiêu NSĐP một cách tiết kiệm, hợp lý trong giai đoạn hiện nay là cần thiết để đề xuất tổ chức thực hiện CSTK nhằm góp phần đề xuất một số giải pháp cụ thể nhằm mục tiêu tăng hiệu quả thực hiện CSTK tiến tới tự cân đối ngân sách địa phương một các bền vững.

2. **Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài**

Có nhiều tài liệu, đề tài nghiên cứu về chính sách tài khóa như :

Bài giảng CSTK ở các nền kinh tế đang phát triển và mới nổi của Tác giả Đỗ Thiên Anh Tuấn – Trường Đại học Fulbright Viêt Nam, được thực

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

hiện với mục đích giảng dạy cho sinh viên về tổng quan và một số quy tắc CSTK ở các nước có nền kinh tế đang phát triển và Việt Nam, Tuy nhiên bài giảng chưa đưa ra các chính sách cụ thể để áp dụng thực tiễn tại địa bàn tỉnh An Giang.

Thông tin trên tạp chí Tài chính – Cơ quan thông tin của Bộ Tài chính : Thực hiện chính sách tài khóa hỗ trợ người dân và doanh nghiệp gắn với cân đối ngân sách nhà nước – ra ngày 01/5/2020, trong đó có đề cập Nghị định số 41/2020/NĐ-CP của Chính phủ về việc gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 được ban hành kịp thời là giải pháp quan trọng, thiết thực giúp doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân vượt qua khó khăn trước tác động bất lợi của đại dịch Covid-19. Bên cạnh đó, phạm vi đối tượng hỗ trợ có tác động bao trùm, xử lý được cả vấn đề mối liên quan giữa các bộ phận khác nhau trong nền kinh tế. Đây chính là điểm mấu chốt của một chính sách tài khóa được sử dụng đồng bộ để đạt được đa mục tiêu như vừa hỗ trợ các tổ chức, cá nhân, đặc biệt là cộng đồng doanh nghiệp trong giai đoạn đặc biệt khó khăn này, vừa đảm bảo ổn định kinh tế, chính trị quốc gia. Tuy nhiên còn nhiều nội dung chưa thể hiện trong thực hiện các CSTK trên địa bàn tỉnh An Giang với những thời điểm chung nhất.

Đề tài nghiên cứu của Tiến sĩ Dìu Đức Hà, Học viện Hành chính Quốc gia về **Một số giải pháp góp phần thực hiện hiệu quả chính sách tài khóa ở Việt Nam** được đăng trên website Quản lý nhà nước ngày 21/11/2019 thuộc cơ quan Nghiên cứu và ngôn luận của Học viện Hành Chính Quốc Gia, trong đó tác giả có nêu các giải pháp chung thực hiện CSTK có hiệu quả trên phạm vi cả nước, theo đó từ năm 2011 – 2018, CSTK được thực hiện một cách chặt chẽ, linh hoạt hơn với 2 mục tiêu: (1) giữ ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát; (2) giảm thuế, tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện để phát triển sản xuất – kinh doanh. Việc áp dụng linh hoạt, hài hòa giữa nới lỏng tài khóa (giảm thuế) và thắt chặt tài khóa (kiểm soát chặt chẽ chi tiêu công, giảm

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

chi đầu tư phát triển từ NSNN) đã duy trì các chỉ tiêu lạm phát, tăng trưởng ở mức độ hợp lý. tuy nhiên đề tài chưa đề cập đến các giải pháp cụ thể áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang.

Đề tài "Chính sách tài khóa và tính chu kỳ kinh tế tại các nền kinh tế" do Tác giả Ths. Phạm Duy Linh – Trường Cao đẳng Tài chính hải quan, trong đó Tác giả đề cập đến việc sử dụng chính sách tài khóa để điều hành kinh tế. Việc vận dụng lý thuyết này trong điều hành kinh tế của các quốc gia vẫn đang tiếp tục là đề tài tranh luận, đặc biệt với vai trò không thể phủ nhận của Nhà nước đối với quá trình tăng trưởng kinh tế. Những nghiên cứu thực nghiệm thời gian qua cho thấy, ở các nước phát triển, chính sách tài khóa là nghịch chu kỳ, hoặc không theo chu kỳ kinh tế. Ngược lại, ở những nền kinh tế đang phát triển là thuận chu kỳ. Bài viết điểm qua một số nghiên cứu thực nghiệm về tính chu kỳ kinh tế và chính sách tài khóa tại các nước phát triển và đang phát triển nhằm cung cấp thêm góc nhìn trong điều hành kinh tế vĩ mô của các quốc gia này. Tuy nhiên, việc hệ thống hóa các vấn đề lý luận liên quan đến thực hiện CSTK hiện nay để từng bước cân đối ngân sách tại địa phương tỉnh An Giang chưa được tác giả nào đề cập, phân tích làm rõ.

Một đề tài nghiên cứu "Phối hợp chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ ở Việt Nam và vấn đề đặt ra" do Tác giả Hoàng Xuân Quế, đăng trên tạp chí Tài chính – Cơ quan Thông tin của Bộ Tài chính, số ra kỳ 1+2 Tháng 2/2020 (722+723), trong đó tác giả nêu ra các chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ có sự phối hợp nhịp nhàng và đồng bộ tạo hiệu ứng tốt cho nền kinh tế, ngoài ra tác giả còn đề ra một số giải pháp thực hiện 02 chính sách này đối với Chính phủ tác động đến nền kinh tế vĩ mô ở Việt Nam, không đề cập cụ thể đến địa phương nào, đặc biệt là ở khu vực miền tây nam bộ như tỉnh An Giang.

Tựu trung lại, đã có một số nghiên cứu về thực hiện chính sách tài khóa, tuy nhiên do phạm vi nghiên cứu hay cách tiếp cận nên các tác giả hoặc

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

đi sâu vào nghiên cứu các lý luận chung về CSTK ở tầm vĩ mô hoặc ở một địa phương khác với những điều kiện địa lý, môi trường, kinh tế xã hội khác nhau nên chỉ mang tính tham khảo chung mà khó có thể áp dụng thực tiễn cho địa phương như tỉnh An Giang với những thuận lợi và thách thức đan xen.

Một số các tài liệu nghiên cứu khác lại đề cập đến thực hiện CSTK dưới góc nhìn về các nền kinh tế đang phát triển hay mới nổi ở tầm vĩ mô cả nước mà chưa đề ra các giải pháp thực hiện các CSTK cụ thể ở từng vùng miền, hay cụ thể là áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang.

Với lý do đó, vấn đề ***Thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách của tỉnh An Giang*** là nội dung cần tiếp tục được nghiên cứu để làm sáng tỏ và đưa ra những lý luận, giải pháp thực hiện các CSTK một cách chặt chẽ, cụ thể, phù hợp với tình hình và đặc điểm của địa phương tỉnh An Giang.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu làm rõ thực trạng thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách địa phương của tỉnh An Giang, chỉ ra những mặt đã làm được, những mặt còn hạn chế, phân tích nguyên nhân và đề xuất giải pháp khả thi để thực hiện tại tỉnh An Giang, nhằm tạo những giải pháp mang tính định hướng có lộ trình thực hiện vững chắc trong thời gian tới với mục tiêu là làm cho nguồn thu đảm bảo ngày càng tiệm cận một cách bền vững với nhu cầu chi tiêu của ngân sách địa phương, hướng tới ngân sách địa phương tự đảm bảo cân đối mà không phải cần trợ cấp từ ngân sách trung ương .

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Hệ thống hóa một số vấn đề chung về thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách.

- Đánh giá thực trạng tình hình thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách ở tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020 và định hướng giai đạon

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tiếp theo 2021 – 2025, đánh giá và làm rõ những mặt đã đạt được, rút ra một số tồn tại hạn chế và phân tích nguyên nhân.

- Đề xuất một số giải pháp hoàn thiện thực hiện chính sách tài khóa tại địa phương sao cho có hiệu quả nhất, trong đó khai thác tốt các nguồn thu từ thuế, phí, lệ phí và thu khác ngân sách trên địa bàn phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương tỉnh An Giang, đồng thời thực hiện các chính sách chi tiêu tiết kiệm, hợp lý để tiến tới tự đảm bảo cân đối ngân sách ở tỉnh An Giang trong thời gian 2021-2025 và những năm tiếp theo.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu : Về nội dung thực hiện các chính sách tài khóa và cân đối ngân sách ở tỉnh An Giang dưới góc độ khoa học chính sách công.

- Phạm vi nghiên cứu :

Về không gian: Các CSTK thực hiện trên địa bàn tỉnh An Giang

Về thời gian: thực hiện giai đoạn từ năm 2016 -2020 và đề xuất cho các năm tiếp theo.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Cơ sở lý luận: dựa trên chính sách tài khoá của Chính phủ như các chính sách về thuế, điều hành NSNN chặt chẽ, linh hoạt được thực hiện thông qua việc triệt để tiết kiệm chi tiêu trong hoạt động bộ máy nhà nước.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Bài văn này được tổng hợp các phương pháp nghiên cứu khác nhau để thực hiện, theo đó dựa vào phương pháp luận duy vật biện chứng và phương pháp luận duy vật lịch sử để thực hiện. Các phương pháp cụ thể bao gồm:

- Phương pháp tập hợp và nghiên cứu tài liệu: Nhằm làm rõ cơ sở lý luận của nội dung và qui trình thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

sách nói chung, kế thừa các kết quả nghiên cứu đã có để tổng kết kinh nghiệm và rút ra bài học cho vấn đề thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách cho một địa phương cấp tỉnh.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Phương pháp hệ thống các dữ liệu, phân tích từng nội dung và tổng hợp, sau đó so sánh đối chứng: Luận văn dùng các số liệu của Tỉnh An Giang,... kết hợp với phân tích tỷ lệ và so sánh đối chứng; Sử dụng các công cụ công nghệ thông tin, phối hợp với khảo sát, kết nối với các tổ chức, cá nhân có liên quan để đánh giá thực trạng, rút ra những mặt đã làm được, những mặt còn hạn chế, làm rõ các nguyên nhân chủ quan, khách quan.

- Phương pháp phân tích chính sách tổng hợp: căn cứ vào khung lý thuyết và phân tích thực trạng để làm rõ tình hình trong nước và quốc tế ảnh hưởng đến thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách của tỉnh An Giang để đề xuất các giải pháp hoàn thiện.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

Về lý luận: Luận văn góp phần bổ sung căn cứ về thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách đối trên địa bàn tỉnh, cụ thể tại tỉnh An Giang.

Về thực tiễn: Làm rõ thực trạng thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách tại tỉnh An Giang, phân tích, đánh giá, rút ra các vấn đề cần quan tâm và đề xuất một số giải pháp hoàn thiện.

7. Kết cấu của luận văn

Luận văn ngoài phần mở đầu và kết luận có 03 Chương, cụ thể :

Chương 1. Một số vấn đề chung về thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách;

Chương 2. Thực trạng thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách tại tỉnh An Giang;

Chương 3. Một số giải pháp hoàn thiện thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách tại tỉnh An Giang.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chương 1

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG VỀ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA VÀ CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH

1.1. Lý luận chung về thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách

1.1.1. Một số khái niệm

a) Chính sách tài khóa :

Đã có nghiên cứu về chính sách tài khóa (CSTK), có thể kể đến một trong số đó là nhà kinh tế học người Anh John Maynard Keynes, người đã đặt nền tảng cho tầm quan trọng của kinh tế học vĩ mô với vai trò tích cực của Nhà nước. Trong những năm 1930 của thế kỷ 20, khi nên kinh tế thế giới rơi vào sự khủng hoảng trầm trọng, Keynes đã chứng minh sự cần thiết phải có sự can thiệp của Nhà nước để khắc phục suy thoái, khủng hoảng, hạn chế thất nghiệp và lạm phát, ổn định tăng trưởng kinh tế thông qua công cụ sử dụng chi tiêu của Chính phủ và thu ngân sách để tác động đến nền kinh tế.

Như vậy, *CSTK là một công cụ của chính sách kinh tế vĩ mô nhằm tác động vào quy mô hoạt động kinh tế thông qua biện pháp thay đổi chi tiêu hoặc thuế của Chính phủ* [Tài liệu tham khảo số 25]

Về mặt lý thuyết, chính sách tăng chi tiêu hay cắt giảm thuế làm tăng tổng cầu, qua đó tạo thêm việc làm để đáp ứng mức tổng cầu tăng thêm và làm tăng thu nhập quốc dân. Nếu mức hoạt động kinh tế quá cao, hay nền kinh tế quá nóng, chính phủ có thể cắt giảm chi tiêu hoặc tăng thuế để cắt giảm tổng cầu.

Chính sách tài khóa thao túng mức độ tổng cầu trong nền kinh tế để đạt được mục tiêu kinh tế ổn định giá cả, việc làm đầy đủ và tăng trưởng kinh tế.

b) **Cân đối ngân sách nhà nước :**

Ngân sách Nhà nước

Căn cứ Luật NSNN năm 2015, theo đó *Ngân sách nhà nước là tất cả các khoản thu, chi của nhà nước được dự toán và thực hiện trong khoảng thời*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

gian nhất định do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định để bảo đảm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của nhà nước. [điều 4, khoản 14; 5].

Như vậy nội dung, điều kiện và hiệu lực của NSNN bao gồm:

Nội dung: NSNN là tất cả các khoản thu chi của nhà nước.

Điều kiện: NSNN chỉ có hiệu lực khi và chỉ khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quyết định. Cơ quan này là đại diện cho ý chí của nhân dân (Quốc hội).

Thời gian có hiệu lực: NSNN có hiệu lực trong vòng một năm (ở Việt Nam từ 1/1 đến 31/12).

Mục đích: NSNN là để thực hiện chức năng nhiệm vụ của Nhà nước.

Cân đối Ngân sách Nhà nước

- Cân đối ngân sách nhà nước là cân đối giữa các nguồn thu mà nhà nước huy động được tập trung vào ngân sách nhà nước trong một năm và sự phân phối, sử dụng nguồn thu đó thỏa mãn nhu cầu chi tiêu của Nhà nước trong năm đó.

- Cân đối NSNN phản ánh mối tương quan giữa thu và chi trong một tài khóa. Nó không chỉ là sự tương quan giữa tổng thu và tổng chi mà còn thể hiện sự phân bổ hợp lý giữa cơ cấu các khoản thu và cơ cấu các khoản chi của ngân sách nhà nước.

- Cân đối NSNN là cân đối về phân bổ và chuyển giao nguồn thu giữa các cấp ngân sách, giữa trung ương và địa phương và giữa các địa phương với nhau để thực hiện chức năng và nhiệm vụ được giao.

- Cân đối NSNN là một bộ phận quan trọng của chính sách tài khóa, phản ánh sự điều chỉnh mối quan hệ tương tác giữa thu và chi ngân sách nhà nước nhằm thực hiện các mục tiêu kinh tế xã hội mà nhà nước đã đề ra trong từng lĩnh vực và địa bàn cụ thể.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Nguyên tắc cân đối ngân sách nhà nước

Các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác theo quy định của pháp luật được tổng hợp đầy đủ vào cân đối NSNN.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

NSNN được cân đối theo nguyên tắc tổng số thu từ thuế, phí, lệ phí phải lớn hơn tổng số chi thường xuyên và góp phần tích lũy ngày càng cao để chi đầu tư phát triển; trường hợp còn bội chi (tổng chi vượt nguồn thu trong dự toán của năm) thì số bội chi phải nhỏ hơn số chi đầu tư phát triển, tiến tới cân bằng thu, chi ngân sách; trường hợp đặc biệt Chính phủ trình Quốc hội xem xét, quyết định. Trường hợp bội thu ngân sách thì được sử dụng để trả nợ gốc và lãi các khoản vay của ngân sách nhà nước.

1.1.2. Nội dung và vai trò của chính sách tài khóa và cân đối ngân sách

a) **Nội dung và vai trò của CSTK :**

Nội dung chính của CSTK: là các công cụ về thuế, công cụ chi tiêu Chính phủ thực hiện trong kinh tế vĩ mô.

Công cụ thuế: Có nhiều loại thuế khác nhau như thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế bất động sản, v.v... nhưng có thể chia ra làm hai loại là thuế trực thu và thuế gián thu. Thuế trực thu là thuế đánh trực tiếp lên tài sản hoặc thu nhập của người dân. Thuế gián thu là thuế đánh lên giá trị của hàng hóa, dịch vụ trong lưu thông thông qua các hành vi sản xuất và tiêu dùng của nền kinh tế.

Công cụ chi tiêu Chính phủ: Các chính sách chi tiêu của Chính phủ cũng hết sức đa dạng nhưng cũng có thể tạm chia thành hai phần chính là chi tiêu thường xuyên (vi dụ như chi lương cho công chức, chi các hoạt động giáo dục, y tế, khoa học-công nghệ, an ninh-quốc phòng) và chi đầu tư phát triển (chi xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội).

Vai trò của chính sách tài khóa : Chính sách tài khóa có vai trò đáng kể đối với phát triển kinh tế. Khái quát nhất, có thể nhận thấy tầm quan trọng của chính sách tài khóa thông qua một số vai trò cơ bản sau đây:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Thứ nhất, CSTK trên lý thuyết là một công cụ nhằm khắc phục những hạn chế, tồn tại ảnh hưởng tiêu cực đến thị trường, phân bổ có hiệu quả các nguồn lực của nhà nước trong nền kinh tế thông qua thực thi các chính sách

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

chi tiêu của chính phủ và thu ngân sách nhà nước. Theo đó, chính phủ sử dụng ngân sách để cải thiện các dịch vụ công như: các dịch vụ về pháp lý, chống độc quyền, phát hiện và ngăn ngừa tội phạm, nâng cấp hệ thống thông tin thị trường, thông tin về các chính sách của nhà nước và ngân sách một các minh bạch, các dịch vụ về thanh toán đối với hệ thống dịch vụ công (qua KBNN, qua các Ngân hàng thương mại, . . .) qua đó làm tăng năng suất và hiệu quả của khu vực nhà nước và tư nhân.

Thứ hai, CSTK còn có những chức năng như công cụ phân phối và phân phối lại tổng sản phẩm quốc dân (GDP). Mục tiêu của chính sách tài khóa là nhằm điều chỉnh phân phối thu nhập, tạo cơ hội để sản xuất ra tài sản hay tạo ra các rủi ro có nguồn gốc từ thị trường. Nó có hàm ý khi đó là chính sách tài khóa nhằm tạo lập một sự ổn định về mặt xã hội để tạo ra môi trường ổn định cho đầu tư và tăng trưởng. Hiện nay, nhiều quốc gia châu Á đang chuyển sang định hướng chính sách tài khóa nhằm đạt được tăng trưởng bao trùm (inclusive growth), cụ thể hơn là hướng tới giải quyết vấn đề bất bình đẳng trong xã hội, giải quyết tình trạng còn nghèo đói và hòa nhập xã hội.

Thứ ba, CSTK hướng tới những mục tiêu tăng trưởng toàn diện trong xã hội và định hướng phát triển cho nền kinh tế trong tương lai. Tăng trưởng về thu nhập xã hội đối với nền kinh tế, dù trực tiếp hay gián tiếp, đều là mục tiêu cuối cùng của chính sách tài khóa. Một cấu phần trong chi tiêu chính phủ nói chung, đối với các địa phương nói riêng là chi cho đầu tư phát triển thường tập trung vào các chương trình, dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật. Các dự án này có những định hướng ưu tiên vào một số ngành, khu vực hay vùng mà nó tác động trức tiếp đến nền kinh tế và đời sống của người dân, qua đó chính sách tài khóa kiến tạo nền tảng và định hướng phát triển nền kinh tế quốc dân. Nhà nước điều chỉnh tăng hoặc giảm thuế suất hay ban hành các loại thuế mới cũng là công cụ nhằm kích thích hay hạn chế phát triển một số ngành hay lĩnh vực kinh tế nào đó. Ví dụ để thu hút đầu tư trong lĩnh vực

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nông nghiệp, nông thôn Chính phủ đã ban hành chính sách miễn, giảm đối với các doanh nghiệp đầu tư vào sản phẩm nông sản thô, . . .

Thứ tư, CSTK còn được thực hiện nhằm ổn định kinh tế vĩ mô trong giai đoạn nhất định. Lúc kinh tế rơi vào trạng thái suy thoái, hoặc ảnh hưởng hiệu ứng Domino từ các nền kinh tế lớn, sản xuất bị đình trệ, thất nghiệp sẽ tăng cao thì với một chính sách tài khóa mở rộng với tốc độ và liều lượng đủ lớn được nhà nước đưa ra thực thi đúng thời điểm có thể giúp cho nền kinh tế nhanh chóng phục hồi trong chừng mực nào đó. Tuy nhiên, chính sách tài khóa cũng có thể trở thành nhân tố góp phần làm suy thoái kinh tế trầm trọng hơn do những tác động của chính sách tài khóa lên nền kinh tế không thể đồng đều các lĩnh vực. Ngoài ra, mở rộng chi tiêu công thông qua đầu tư của khu vực kinh tế nhà nước cũng có thể gây tác động lấn át đầu tư tư nhân và sau đó tác động tiêu cực tới tăng trưởng, vì vậy việc thực hiện CSTK cần phải thận trọng và đúng lúc, tùy vào tình hình mỗi địa phương mà nhà nước điều chỉnh thực hiện một các hợp lý.

b) Nội dung và vai trò cân đối ngân sách *:*

Nội dung của cân đối ngân sách nhà nước

NSNN được cân đối theo nguyên tắc tổng số thu từ thuế, phí, lệ phí phải lớn hơn tổng số chi thường xuyên và góp phần tích lũy ngày càng cao để chi đầu tư phát triển; trường hợp còn bội chi thì số bội chi phải nhỏ hơn số chi đầu tư phát triển, tiến tới cân bằng thu, chi ngân sách; trường hợp đặc biệt thì Chính phủ trình Quốc hội xem xét, quyết định. Trường hợp bội thu ngân sách thì được sử dụng để trả nợ gốc và lãi các khoản vay của ngân sách nhà nước. Như vậy cân đối ngân sách đóng vai trò quan trọng, nó phản ánh nguồn lực tài chính mà Nhà nước có thể chi phối trực tiếp. Về thực chất thể hiện sự cân đối tài chính trong khuôn khổ tài chính Nhà nước, có đặc tính kế hoạch pháp lệnh.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Cân đối NSNN là một trong các nội dung cơ bản nhất của nền tài chính quốc gia và là điều kiện tiên quyết để bảo đảm sự ổn định lành mạnh của nó.

Cân đối NSNN phải được xác lập ngay từ khi lập dự toán NSNN, đồng thời phải xác lập cân đối thu chi trong quá trình chấp hành ngân sách. Theo đó khi chi tiêu chỉ được thực hiện khi đã có trong dự toán đủ nguồn thu bù đắp.

Cân đối NSNN thể hiện mối quan hệ tương đương về lượng và sự bằng nhau giữa hai con số, nhưng đó chưa phải là cân đối thực sự, mà cân đối còn được thể hiện ở việc bố trí cơ cấu và quan hệ số lượng giữa các yếu tố cơ cấu ngân sách nhà nước.

Cân đối NSNN thể hiện khi tổng số thu ngân sách nhà nước bằng tổng số chi ngân sách nhà nước. Khi tổng số thu lớn hơn tổng số chi ngân sách nhà nước thì xuất hiện tình trạng bội thu ngân sách nhà nước. Ngược lại, khi tổng số thu nhỏ hơn tổng số chi thì xuất hiện tình trạng bội chi ngân sách nhà nước.

Vai trò của cân đối ngân sách nhà nước

Cân đối NSNN là một công cụ quan trọng để Nhà nước để can thiệp vào hoạt động kinh tế xã hội của đất nước, với vai trò quyết định đó thì cân đối ngân sách nhà nước trong nền kinh tế thị trường có những vai trò sau:

– ***Một là,*** cân đối NSNN góp phần ổn định kinh tế vĩ mô. Nhà nước thực hiện cân đối ngân sách nhà nước thông qua chính sách thuế, chính sách chi tiêu hằng năm và quyết định mức bội chi cụ thể nên có nhiều tác động đến hoạt động kinh tế cũng như cán cân thương mại quốc tế. Từ đó, góp phần ổn định việc thực hiện các mục tiêu của chính sách kinh tế vĩ mô như: tăng trưởng mức thu nhập bình quân trong nền kinh tế, giảm tỷ lệ thất nghiệp, lạm phát được duy trì ở mức ổn định và có thể dự toán được.

– ***Hai là,*** cân đối NSNN góp phần phân bổ, sử dụng nguồn lực tài chính

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

có hiệu quả, để đảm bảo được vai trò này ngay từ khi lập dự toán nhà nước đã lựa chọn trình bày ưu tiên hợp lý trong phân bổ NSNN và sự gắn kết chặt chẽ giữa chiến lược phát triển kinh tế xã hội với công tác lập kế hoạch ngân sách.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Trong phân cấp quản lý ngân sách, nếu cân đối NSNN phân định nguồn thu một cách hợp lý giữa trung ương với địa phương và giữa các địa phương với nhau thì sẽ đảm bảo thực hiện các mục tiêu kinh tế xã hội đã đề ra.

– ***Ba là,*** cân đối NSNN góp phần đảm bảo công bằng xã hội, giảm thiểu sự bất bình đẳng giữa các địa phương. Nước ta với mỗi một vùng lại có một điều kiện kinh tế xã hội khác nhau, có những vùng có điều kiện kinh tế xã hội rất khó khăn làm ảnh hưởng đến thu nhập và chất lượng cuộc sống của người dân, có những vùng điều kiện kinh tế xã hội rất thuận lợi, phát triển làm cho thu nhập và cuộc sống của người dân được cải thiện. Vì vậy, cấn đối ngân sách nhà nước sẽ đảm bảo được sự công bằng, giảm thiểu sự bất bình đẳng giữa các người dân và các vùng miền. Nhà nước có thể huy động nguồn lực từ những người có thu nhập cao, những vùng kinh tế phát triển. Bên cạnh đó, cân đối NSNN góp phần phát huy lợi thế của từng địa phương, tạo nên thế mạnh kinh tế cho địa phương đó dựa trên tiềm năng có sẵn của địa phương.

Để thực hiện vai trò của Nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa thì chính sách tài khóa nói riêng hay chính sách công nói chung là công cụ tiền đề, có tính bao quát và ảnh hưởng mạnh tới các công cụ quản lý khác như hệ thống pháp luật, dự án, chương trình làm việc… Chính vì vậy, Nhà nước ta luôn dành sự chú trọng tới việc nâng cao vai trò của chính sách công như là công cụ hữu hiệu nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước nói riêng, đẩy mạnh sự phát triển của xã hội nói chung, trong đó CSTK và cân đối NSĐP là nhiệm vụ cấp bách hiện nay của địa phương .

1.2. Thực hiện chính sách công, thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách

1.2.1. Chính sách công và thực hiện chính sách công

1.2.1.1 Chính sách công

Theo giáo trình đại cương về chính sách công của Nxb Chính trị quốc gia- Hà Nội thì: *Chính sách công là tổng thể chương trình hành động của Nhà*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nước, nhằm giải quyết những vấn đề có tinh cộng đồng trên các lĩnh vực của đời sống xã hội theo phương thức nhất định nhằm đạt được các mục tiêu đề ra và bảo đảm cho xã hội phát triển bền vững, ổn định [tài liệu tham khảo số 26].

Như vậy, chính sách công do Nhà nước ban hành (Nhà nước ở đây được hiểu là cơ quan có thẩm quyền trong bộ máy Nhà nước) và chính sách công là chính sách của Nhà nước. Chính sách công bao gồm Luật, Nghị định, các thông tư, chi thị… Dưới Chính sách công là một tập hợp các quyết định chính trị có liên quan của Nhà nước nhằm lựa chọn các mục tiêu cụ thể với giải pháp và công cụ thực hiện giải quyết các vấn đề của xã hội theo mục tiêu đã xác định của đảng chính trị cầm quyền... thậm chí cả những tư tưởng của các nhà lãnh đạo có liên quan với nhau- đó là một chuỗi các quyết định cùng hướng vào việc giải quyết một vấn đề chính sách, do một hay nhiều cấp khác nhau trong bộ máy Nhà nước ban hành và thực thi trong một thời gian dài và mang tính lịch sử.

1.2.1.2Thực hiện chính sách công

Thực thi chính sách công là giai đoạn biến các ý đồ chính sách thành những kết quả thực tế thông qua các hoạt động có tổ chức của các cơ quan trong bộ máy nhà nước nhằm đạt tới những mục tiêu đã đề ra [tài liệu tham khảo số 28].

Nói một cách khác, thực hiện chính sách công là toàn bộ quá trình chuyển hóa ý tưởng của chủ thể trong chính sách thành hiện thực với các đối tượng quản lý nhằm đạt được mục tiêu định hướng của Nhà nước và là quá trình đưa chính sách công vào thực tiễn đời sống xã hội thông qua việc ban hành các văn bản, chương trình, dự án thực thi chính sách công và tổ chức thực hiện chúng nhằm hiện thực hóa mục tiêu chính sách công.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Thực hiện chính sách công là giai đoạn thứ tư của chu trình chính sách công năm giai đoạn.

Thông thường, quá trình này trải qua nhiều giai đoạn, bắt đầu với việc thông qua đạo luật cơ bản, tiếp theo là các quyết định của các cơ quan thực thi chính sách, sự tuân thủ của các nhóm lợi ích với các quyết định đó, các tác động thực tế - cả chủ định và không chủ định - của các đầu ra đó, những tác động nhận thức được của các quyết định, và cuối cùng là những sửa đổi quan trọng trong đạo luật cơ bản.

Chính sách công có thành công hay thất bại là do giai đoạn thực hiện, nó có ý nghĩa quyết định đối với một chính sách. Quy trình thực hiện chính sách công bao gồm:

- Xây dựng chính sách;

- Phổ biến tuyên truyền chính sách;

- Các cơ quan cần phải Phối hợp để thực hiện chính sách;

- Cần phải duy trì và điều chỉnh chính sách cho phù hợp với thực tế;

- Theo dõi, đôn đốc kiểm tra chính sách.

Như vậy, theo các quan điểm nêu trên thì thực hiện chính sách công không đơn giản chỉ là sự tổ chức thực hiện các giải pháp, chính sách cụ thể mà bao gồm: (1) Ban hành các văn bản quy định chi tiết, quy định các biện pháp, các Hành động điều chỉnh, Các chính sách Hành động phân bổ, Các cơ quan, Các chương trình, Các dự án 4 thủ tục thực thi chính sách công và thi hành các văn bản đó; (2) Thiết lập các chương trình, dự án để thực thi chính sách công và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án đó.

Đối với các chính sách do Quốc hội, Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương ban hành, khi thực hiện tại địa phương cũng có những nội dung mà trong các chính sách nêu trên giao cho địa phương quy định cụ thể phù hợp với tình

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

hình thực tế tại địa phương hoặc cần phải tiến hành nghiên cứu ban hành những chính sách mới áp dụng phù hợp với thực tế.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.2.2. Thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách

Như đã phân tích ở trên, CSTK là các biện pháp can thiệp của Chính phủ đến hệ thống thuế khóa và chi tiêu của Chính phủ nhằm đạt được các mục tiêu của nền kinh tế vĩ mô như tăng trưởng kinh tế, tạo công ăn việc làm hoặc ổn định giá cả và lạm phát.

Chính sách tài khóa có một bộ phận quan trọng là Cân đối NSNN, nó được phản ánh sự điều chỉnh mối quan hệ tương tác trong NSNN (giữa thu và chi) với mục đích thực hiện các mục tiêu kinh tế xã hội mà nhà nước đã đề ra trong từng địa bàn và từng lĩnh vực cụ thể. Do đó thực hiện chính sách tài khóa và cân đối NSNN bao gồm các bước sau:

Thứ nhất, Xây dựng chính sách tài khóa và cân đối ngân sách

Là hoạt động tham mưu cho các cấp có thẩm quyền như: Quốc hội, Chính Phủ (ở trung ương); UBND tỉnh (ở địa phương) để xây dựng kế hoạch về định hướng các CSTK và cân đối ngân sách trong giai đoạn 03 năm, 05 năm cùng thời điểm với lập kế hoạch tài chính địa phương 03 năm, 05 năm theo quy định của Luật NSNN.

Thứ hai, Phổ biến tuyên truyền CSTK và cân đối ngân sách

Tuyên truyền chính sách trên các kênh thông tin đại chúng, như cổng thông tin điện tử, thực hiện hội thảo, tọa đàm, các hội nghị triển khai để quán triệt các cấp các ngành.

Thứ ba, Phối hợp các cơ quan để thực hiện chính sách;

Phân công các Bộ, Ban, Ngành (ở trung ương); Sở, Ngành chức năng có liên quan (ở địa phương) như: Thuế, Hải quan, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư,...để thực hiện. Cụ thể:

- Đối với các chính sách thuế có liên quan giao cho cơ quan Thuế, và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện.

- Đối với các chính sách có liên quan đến chi tiêu NSĐP giao cơ quan

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tài chính các cấp và các đơn vị thụ hưởng NSNN triển khai thực hiện.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Thứ tư, Duy trì và điều chỉnh chính sách cho phù hợp với thực tế

Quá trình thực hiện cần có tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá rút kinh nghiệm trong thực thi từng chính sách thuộc hệ thống CSTK và cân đối ngân sách để đảm bảo các chính sách phát huy tối đa đươc tác dụng.

Ngoài ra CSTK và cân đối ngân sách nới lỏng hay thắt chặt phụ thuộc vào "sức khỏe" của nên kinh tế do đó các chính sách này thường có tác dụng trong những thời điểm nhất định nên cần có điều chỉnh linh hoạt. ***Thứ năm,*** Theo dõi, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện

Từng lĩnh vực, các cơ quan thẩm quyền tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực thi chính sách : Cơ quan Thuế sẽ thanh tra, kiểm tra việc kê khai nộp thuế, thu hồi nợ đọng,...; Cơ quan Tài chính sẽ thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách chi tiêu từ NSĐP.

1.2.3. Các tiêu chí đánh giá hoạt động thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách địa phương

Để đánh giá tình hình thực hiện các chính sách tài khóa và cân đối ngân sách địa phương, có thể xem xét các tiêu chí như sau :

1.2.3.1 Tiêu chí về tăng trưởng kinh tế của tỉnh (GRDP):

Tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP – Gross Regional Domestic Product) là việc thống kê, đo lường sự quy mô của một nền kinh tế ở một khu vực. GRDP là tiêu chí để phản ánh giá trị mới tăng thêm của các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ đã được tạo ra tại khu vực địa bàn tỉnh, nó thường trú kéo dài trong khoảng thời gian 6 tháng hoặc 1 năm. Các sản phẩm không tính dịch vụ, giá trị vật chất sử dụng ở khâu trung gian trong quá trình sản xuất tạo sản phẩm. Tổng sản phẩm được tính theo giá trị hiện hành và giá trị so sánh.

GRDP thể hiện các mối quan hệ như : sản xuất, phân phối, sử dụng các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ ở một địa phương. Nó bao gồm 3 lĩnh vực chính cụ thể là:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Nông – lâm – ngư nghiệp.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Công nghiệp: Sản xuất, xây dựng, khai thác, điện, nước.
- Dịch vụ: truyền thông, lưu trữ, giao thông vận tải, thương mại, tài chính, bất động sản, quyền sở hữu nhà ở của chính phủ tư nhân.

Nội dung của GRDP được xét dưới các góc độ khác nhau như sau :

- Xét về góc độ chi tiêu: GRDP là tổng nhu cầu của nền kinh tế khu vực tỉnh, gồm tiêu dùng cuối cùng của hộ gia đình, của chính quyền địa phương, tích lũy tài sản và chênh lệch xuất nhập khẩu.
- Xét về góc độ thu nhập: GRDP gồm thu nhập của người lao động, khấu hao tài sản cố định trong sản xuất, thuế sản xuất và giá trị thặng dư sản xuất trong kỳ.
- Xét về góc độ sản xuất: GRDP là giá trị sản xuất không tính chi phí trung gian.

GRDP được tính theo giá hiện hành và giá so sánh. Về mặt lý thuyết thì có thể tính GRDP theo 3 phương pháp đó là:

- Phương pháp sản xuất: GRDP = Tổng giá trị tăng thêm mới của tất cả các ngành + thuế nhập khẩu – trợ cấp sản xuất phát sinh. (phát sinh trong khu vực tỉnh)
- Phương pháp thu nhập: GRDP = Tổng thu nhập của các yếu tố tham gia lao động, sản xuất + thuế sản xuất + khấu hao tài sản cố định trong sản xuất + thặng dư. (phát sinh trong khu vực tỉnh)
- Phương pháp sử dụng: GRDP = Tiêu dùng cuối cùng + tích lũy tài sản +chênh lệch XNK hàng hóa, dịch vụ. (phát sinh trong khu vực tỉnh)

Tuy nhiên, trong thực tế hiện nay thì phương pháp sản xuất được áp dụng chủ yếu cho việc tính tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh/thành phố. Ngoài ra, theo giá so sánh thì GRDP được tính qua những bước trung gian. Nó được tính bằng giá trị sản xuất trừ đi chi phí trung gian.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.2.3.2 Tiêu chí thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn tỉnh:

Thu nhập bình quân đầu người được tính bằng tổng thu nhập của hộ gia đình (tổng thu nhập dân cư) trong 1 năm chia cho số nhân khẩu của hộ.

Để tính được chỉ tiêu này, trước hết phải tính được tổng thu nhập của hộ dân cư. Thu nhập của hộ gia đình là toàn bộ số tiền và giá trị của hiện vật sau khi trừ chi phí sản xuất mà hộ và các thành viên của hộ nhận được trong một thời kỳ nhất định (thường là một năm). Thu nhập của hộ bao gồm: Thu từ tiền công, tiền lương; Thu từ sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản (sau khi đã trừ đi chi phí sản xuất và thuế sản xuất); Thu từ sản xuất ngành nghề phi nông, lâm nghiệp và thủy sản (sau khi đã trừ đi chi phí sản xuất và thuế sản xuất); Thu khác được tính vào thu nhập như thu do biếu, mừng, lãi tiết kiệm…

Thu nhập bình quân đầu người phản ánh kết quả thu nhập, mức sống và sự phân hóa giàu nghèo của các tầng lớp dân cư, làm cơ sở cho việc hoạch định chính sách xóa đói, giảm nghèo, nâng cao mức sống của nhân dân; không sử dụng tính HD

1.2.3.3 Tiêu chí thu NSNN của tỉnh:

Theo khoản 1, Điều 5. Luật NSNN năm 2015 thì thu NSNN bao gồm : Toàn bộ các khoản thu từ thuế, lệ phí; Toàn bộ các khoản phí thu từ các hoạt động dịch vụ do cơ quan nhà nước thực hiện, trường hợp được khoán chi phí hoạt động thì được khấu trừ; các khoản phí thu từ các hoạt động dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công lập và doanh nghiệp nhà nước thực hiện nộp ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật; Các khoản viện trợ không hoàn lại của Chính phủ các nước, các tổ chức, cá nhân ở ngoài nước cho Chính phủ Việt Nam và chính quyền địa phương; Các khoản thu khác theo quy định.

1.2.3.4 Tiêu chí chi NSĐP của tỉnh

Theo khoản 2, Điều 5. Luật NSNN năm 2015 thì chi NSĐP bao gồm : Chi đầu tư phát triển; Chi dự trữ quốc gia; Chi thường xuyên; Chi trả nợ lãi; Chi viện trợ; Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.3. Một số nhân tố ảnh hưởng đến chính sách tài khóa và cân đối ngân sách tại địa phương

1.3.1. Nhân tố khách quan

1.3.1.1 Tăng trưởng kinh tế của khu vực và thế giới

Với một thế giới "phẳng" và chuỗi cung ứng toàn cầu như hiện nay, "sức khỏe" của nền kinh tế trong khu vực và thế giới ảnh hưởng lớn đến kinh tế trong nước. Có thể nói các cuộc khủng hoảng tài chính như : ở châu Á bắt đầu từ tháng 7 năm 1997 ở Thái Lan rồi ảnh hưởng đến các thị trường chứng khoán, trung tâm tiền tệ lớn và giá cả của những tài sản khác ở vài nước châu Á, trong đó Việt Nam cũng bị ảnh hưởng; tháng 9 năm 2008, cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế từ Mỹ đã lan rộng trên phạm vi toàn thế giới, tác động nghiêm trọng đến hầu hết các nền kinh tế và đã tác động rất tiêu cực đến nước ta, đặc biệt là xuất khẩu, nguồn vốn đầu tư, thu nhập du lịch và kiều hối, làm suy giảm tăng trưởng, đe dọa ổn định kinh tế vĩ mô và ASXH.

Kể từ sau cuộc khủng hoảng tài chính năm 1997, Việt Nam đã triển khai thực hiện nhiều chính sách để kích thích nền kinh tế, như cải cách thể chế kinh tế để vận hành theo cơ chế thị trường; mở cửa nền kinh tế thu hút vốn đầu tư nước ngoài và thúc đẩy thương mại quốc tế; đẩy mạnh tự do hóa hệ thống tài chính và phát triển thị trường tài chính một cách năng động... Cần lưu ý, sự thay đổi tỷ lệ tăng trưởng từ năm "tận cùng" của sự suy thoái kinh tế đến năm sau đó là lớn khi có thay đổi cơ bản của chính sách tài khóa như là : giảm mức huy động từ nguồn thu thuế; đặc biệt tăng chi đầu tư công thông qua các chương trình kích cầu từ nguồn vốn ngân sách nhà nước trong đó có phát hành trái phiếu chính phủ...

Đối với cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế từ Mỹ từ tháng 9 năm 2008, sớm nhận thức được ảnh hưởng nặng nề của khủng hoảng, từ đầu quý IV năm 2008, nhà nước chúng ta đã chuyển mục tiêu *từ ưu tiên kiềm chế lạm phát sang ưu tiên ngăn chặn suy giảm tăng trưởng, coi trọng ổn định kinh tế vĩ mô và bảo đảm an sinh xã hội*(ASXH). Chính phủ đã kịp thời

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ban hành các chính sách kích thích nền kinh tế, hỗ trợ lãi suất phù hợp với thực tiễn để thúc đẩy sản xuất kinh doanh trong nước, ổn định việc làm cho người lao động và bảo đảm tăng trưởng. Giai đoạn này, nước ta đã thực hiện quyết liệt 8 nhóm giải pháp nhằm ổn định kinh tế vĩ mô, kiềm chế lạm phát, tăng trưởng bền vững và thực thi chính sách ASXH mà Nghị quyết số 10/2008/NĐ-CP ngày 17/4/2008 của Chính phủ đã đề ra, cụ thể như : Trong tháng 8/2008 đã có hai lần điều chỉnh giảm giá xăng, dầu, bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, doanh nghiệp và người sử dụng; tăng cường công tác thu NSNN để bảo đảm nhiệm vụ được giao, kết hợp với việc rà soát nợ đọng thuế, chống thất thu; rà soát lại chi ngân sách, yêu cầu các bộ, ngành, địa phương cắt giảm, đình hoãn các dự án chưa thực sự cấp bách và dự án không có hiệu quả; không chi ngoài dự toán, dành nguồn kinh phí cho bảo đảm ASXH; điều chỉnh giảm mức thuế xuất, nhập khẩu bình ổn thị trường,...

Theo đó các giải pháp đã được triển khai một các phù hợp với tình hình tại các địa phương, trong đó có An Giang. Nhờ những chính sách tài khóa quyết liệt trên của Chính phủ mà kinh tế của các địa phương cũng như của cả nước đã có kết quả phục hồi tích cực. Những biện pháp điều hành của Chính phủ đã phát huy hiệu quả bước đầu. Tuy nhiên, nền kinh tế còn đối mặt với nhiều thách thức đòi hỏi Chính phủ, cũng như các địa phương phải có những giải pháp điều hành quyết liệt hơn nữa bảo đảm ngăn chặn đà suy giảm, ổn định kinh tế vĩ mô, hướng tới mức tăng trưởng cao hơn.

1.3.1.2 Tình hình thiên tai dịch bệnh bất thường

Chính phủ đã chỉ đạo UBND các tỉnh, thành đánh giá nghiêm túc nguyên nhân khách quan và chủ quan về thiên tai, dịch bệnh, lũ lụt vừa qua, kể cả xem xét tình hình quy hoạch, quản lý rừng và hồ đập thủy điện để có các biện pháp chấn chỉnh. Theo đó, cần đẩy mạnh trồng rừng, bảo vệ rừng xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm phá rừng, nâng cao chất lượng rừng, vận hành hiệu quả hồ chứa, liên hồ chứa, bảo đảm an toàn cho sản xuất và cuộc

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

sống của người dân. Đồng thời, triển khai các giải pháp căn bản, lâu dài trước tình hình thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp, nghiêm trọng; trong đó tập trung xây dựng các phương án ứng phó hiệu quả; nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo; lập bản đồ cảnh báo nguy cơ sạt lở đất, lũ quét, ngập lụt, quy hoạch bố trí dân cư phù hợp hơn; kiện toàn bộ máy phòng chống thiên tai, trang bị thêm các phương tiện, thiết bị cần thiết; Lựa chọn một số dự án ưu tiên đầu tư để nâng cao năng lực chủ động phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu. Cần thiết phải ban hành chiến lược ứng phó thiên tai.

1.3.1.3 Điều kiện địa lý môi trường thuận lợi hay khó khăn cho phát triển kinh tế

Để thực hiện tốt các chính sách tài khóa theo điều kiện địa lý môi trường thuận lợi hay khó khăn của từng địa phương cụ thể, trong thực hiện các giải pháp cho phát triển kinh tế tại địa phương cần phải nghiên cứu vận dụng hướng vào việc phát triển cho các ngành cụ thể, như thực hiện các chính sách thuế: giảm, miễn, gia hạn... cho các doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn vốn là lợi thế của tỉnh, ngoài ra cần tạo quỹ đất phù hợp với quy hoạch, thổ nhưỡng để thành lập các khu công nghiệp, khu chế xuất hay các vùng chuyên canh áp dụng công nghệ cao hoặc các khu nuôi trồng thủy sản. Biến thách thức, khó khăn của địa phương thành cơ hội thu hút các nhà đầu tư tạo điều kiện phát triển kinh tế xã hội cho tỉnh.

1.3.2. Nhân tố chủ quan

1.3.2.1 Thu ngân sách Nhà nước qua thu thuế của địa phương

Thuế là nguồn thu chủ yến cùa NSNN, trong đó các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân là những đối tượng phải có nghĩa vụ nộp thuế khi phát sinh doanh thu, lợi nhuận và thu nhập chịu thuế theo quy định của Pháp luật về Thuế.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.3.2.2 Cơ cấu dân số của địa phương

Cơ cấu dân số được hình thành dưới tác động của sự thay đổi mức sinh, mức chết và di dân. Sự phân chia tổng số dân của một nước hay một vùng thành các nhóm, các bộ phận theo một tiêu thức đặc trưng nhất định gọi là cơ cấu dân số. Như cơ cấu tự nhiên theo tuổi và giới tính; cơ cấu dân tộc và cơ cấu xã hội tình trạng hôn nhân, tôn giáo, trình độ học vấn….

Trong đó cơ cấu tuổi và giới tính của dân số là quan trọng nhất bởi vì không những nó ảnh hưởng tới mức sinh, mức chết và di dân mà còn ảnh hưởng tới quá trình phát triển kinh tế xã hội của địa phương.

1.3.2.3 Bộ máy tổ chức nguồn nhân lực

Tại Điều 9 Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 có quy định : Cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân được tổ chức ở cấp tỉnh, cấp huyện, là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực ở địa phương và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân cấp, ủy quyền của cơ quan nhà nước cấp trên; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra về nghiệp vụ của cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực cấp trên. Phải bảo đảm phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị, hải đảo và điều kiện, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương; bảo đảm tinh gọn, hợp lý, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực từ trung ương đ ến cơ sở; không trùng lặp với nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước cấp trên đặt tại địa bàn.

Theo đó các Sở, ngành có chức năng nhiệm vụ liên quan đến quản lý nhà nước về lĩnh vực kinh tế và thực thi CSTK như : thẩm định, bố trí và phân bổ vốn đầu tư công cho các công trình xây dựng cơ bản – Sở Kế hoạch và đầu tư; quy hoạch xây dựng, thẩm định, kiểm định về xây dựng các công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước – Sở Xây dựng; định hướng, cơ cấu và

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tham mưu thực thi các chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn nhằm phát triển nông nghiệp tạo thu nhập cho xã hội – Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; tham mưu thực thi các chính sách bảo vệ môi trường, chính sách đất đai, tài nguyên của tỉnh – Sở Tài nguyên và Môi trường; đóng vai trò tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong quản lý nhà nước về thực thi các chính sách có liên quan đến các khoản thu NSNN như thu thuế, thu phí, thu khác và các chính sách về chi tiêu một cách tiết kiệm theo chức năng nhiệm vụ - Sở Tài chính, . . . theo đó tác động đến việc thực hiện các CSTK, đồng thời tham gia phối hợp đồng bộ trong cân đối NSNN tại địa phương.

***1.3.2.4* Các nhân tố chủ quan khác trong thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách :** là các chính sách thuế cụ thể được áp dụng trên địa bàn tỉnh, trong đó có những chính sách miễn, giảm, giãn thuế là những nhân tố quan trọng ảnh hưởng lớn đến thu NSNN và cân đối ngân sách của tỉnh.

Ngoài ra còn những chính sách, phương thức điều hành ngân sách của cấp có thẩm quyền như : Chính phủ (Nghị quyết về phát triển kinh tế xã hội và thực hiện dự toán NSNN hàng năm); tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh (Nghị quyết, quyết định điều hành kinh tế xã hội và dự toán NSNN hàng năm)

1.4. Kinh nghiệm thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách

1.4.1. Kinh nghiệm tỉnh Đồng Tháp

Vị trí địa lý : Đồng Tháp là tỉnh có vị trí địa lý tiếp giáp phía bắc với An Giang, có nhiều điểm tương đồng với An Giang như có sông ngòi chằng chịt, bên bờ sông Tiền và sông Hậu và cũng có kinh tế chủ yếu là nông nhiệp.

Dân số: Theo kết quả điều tra, tổng dân số của tỉnh Đồng Tháp vào thời điểm 0 giờ ngày 01/4/2019 là trên 1,5 triệu người. Dân số nam chiếm 49,97%, dân số nữ chiếm 50,03%. Mật độ dân số trung bình 473 người/km2. Mật độ dân số cao tập trung tại thành phố Cao Lãnh và thành phố Sa Đéc.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Cơ cấu kinh tế đến năm 2020 : Khu vực nông - lâm - thuỷ sản chiếm 32,2% - 33,7%; khu vực công nghiệp - xây dựng chiếm 23,8% - 24,3%; khu vực thương mại - dịch vụ chiếm 42,5% - 43,5% (Theo Nghị quyết số Số: 207/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng tháp về việc điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020, định hướng đến năm 2030)

Một số chính sách tài khóa được thực hiện : tỉnh Đồng Tháp cũng thực hiện một số chính sách giảm, miễn thuế cho các doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, đạt nhiều kết quả khả quan. Thực hiện các chính sách chi tiêu tiết kiệm chung của Chính phủ như tỉnh An Giang.

Kết quả thực hiện NSNN (Giai đoạn 2019 2020) : thu NSĐP khoảng 6.500 tỷ đồng – 6.700 tỷ đồng, so với chi NSĐP khoảng 13.000 tỷ đồng – 13.200 tỷ đồng, tương đương địa phương tự cân đối khoảng 50%, bổ sung cân đối ngân sách từ trung ương 50%.

1.4.2. Kinh nghiệm tỉnh Hậu Giang

Vị trí địa lý : Hậu Giang là tỉnh ở trung tâm đồng bằng sông Cửu Long, phía Bắc giáp thành phố Cần Thơ; phía Nam giáp tỉnh Sóc Trăng; phía Đông giáp sông Hậu và tỉnh Vĩnh Long; phía Tây giáp tỉnh Kiên Giang và tỉnh Bạc Liêu. Có nhiều điểm tương đồng với An Giang như tỉnh có sông ngòi chằng chịt, cũng có kinh tế nông nhiệp là chủ yếu .

Dân số : Tính đến ngày 1 tháng 4 năm 2019, dân số tỉnh Hậu Giang đạt 733.017 người, nam chiếm tỷ lệ 49,93%, trong khi đó nữ chiếm tỷ lệ 50,07%. Mật độ dân số đạt 480 người/km².

Cơ cấu kinh tế đến năm 2020 là dịch vụ - công nghiệp - xây dựng - nông nghiệp; chuyển dịch theo hướng giảm tương đối tỷ trọng, khu vực I từ 33,95% còn 24,34%, tăng tỷ trọng khu vực II từ 21,18% lên 27,38% và khu vực III từ 44,87% lên 48,28 %.(Theo Nghị quyết số 11/2015/NQ-HĐND ngày 03/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về tình hình kinh tế - xã

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

hội 5 năm và mục tiêu, nhiệm vụ chỉ tiêu chủ yếu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2016-2020))

Một số chính sách tài khóa được thực hiện : tỉnh Hậu Giang thực hiện chính sách, chế độ thu NSNN theo quy định hiện hành, quản lý chặt chẽ giá tính thuế, mở rộng triển khai hóa đơn điện tử; phát hiện và ngăn chặn các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại; tăng cường xử lý nợ đọng thuế. Đồng thời áp dụng các chính sách miễn, giảm, giản thuế và các chính sách hỗ trợ đối với các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn như tỉnh An Giang, đồng thời áp dụng các công cụ tiết kiệm chi tiêu để dành nguồn cải cách tiền lương, . . . theo quy định của Chính phủ.

Kết quả thực hiện NSNN (Giai đoạn 2019 2020) : thu NSĐP khoảng 2.900 tỷ đồng – 3.200 tỷ đồng, so với chi NSĐP khoảng 6.850 tỷ đồng – 7.000 tỷ đồng, tương đương địa phương tự cân đối khoảng 43%, bổ sung cân đối ngân sách từ trung ương 57%.

1.4.3. Bài học kinh nghiệm

Qua nghiên cứu tình hình thực hiện các chính sách tài khóa và cân đối ngân sách của các tỉnh lân cận với tỉnh An Giang trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long cho thấy khi thực hiện các chính sách thuế một cách có hiệu quả, cần phải thực hiện mở rộng phạm vi, mở rộng các nguồn thu NSNN tại địa phương vì với sổ bộ đã lập thực hiện qua các năm tăng trưởng không đáng kể, nếu như không tạo điều kiện để các doanh nghiệp mở rộng kinh doanh về phạm vi cũng như lĩnh vực có lợi thế, đồng thời giám sát, kiểm tra việc đăng ký mở rộng sổ bộ quản lý thuế.

Ngoài ra việc tiết kiệm chi tiêu quá mức, vận dụng chính sách tiết kiệm máy móc cũng phần nào tác động tiêu cực đến sự phát triển kinh tế của tỉnh.

Vì vậy thực hiện bất kỳ một chính sách nào đều cũng có 02 mặt tích cực và tiêu cực, CSTK cũng không ngoại lệ. cho nên để thực hiện chính sách công trên địa bàn – như trên địa bàn tỉnh An Giang – cần phải nắm bắt kỹ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

những nhân tố ảnh hưởng đến thực thi chính sách để biết khai thác những lợi thế, tiềm năng của nền kinh tế mà thực thi chính sách một các phù hợp, hài hòa, đúng lúc sẽ tác động mạnh mẽ đến phát huy những ưu điểm của chính sách, trong đó có CSTK.

Tiểu kết chương

Kết quả nghiên cứu tại chương 1 luận văn đã làm rõ những vấn đề lý luận cơ bản của CSTK và cân đối ngân sách.

Trên cơ sở hệ thống những vấn đề cơ bản của chính sách công nói chung, CSTK nói riêng, Luận văn đã đưa ra một số cơ sở lý luận về chính sách CSTK, nội dung và qui trình thực hiện. Đồng thời luận văn đã trình bày một cách khái quát nội dung, các bước tổ chức thực hiện CSTK và cân đối ngân sách địa phương của tỉnh An Giang.

Đề phát huy CSTK và cân đối ngân sách một cách có hiệu quả, Luận văn đã nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng tới quá trình thực hiện CSTK và cân đối ngân sách và kinh nghiệm của một số địa phương khác trong cả nước để từ đó rút ra những đặc thù cũng như bài học kinh nghiệm đối với tỉnh An Giang về vấn đề này. Đây là cơ sở khoa học để tác giả đi sâu vào phân tích thực trạng thực thi CSTK và cân đối ngân sách của tỉnh An Giang ở chương tiếp theo.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chương 2

THỰC TRẠNG THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA VÀ CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH TẠI TỈNH AN GIANG

2.1. Một số đặc điểm của tỉnh An Giang

2.1.1. Đặc điểm địa lý tự nhiên tỉnh An Giang

An Giang là tỉnh thuộc Đồng bằng sông Cửu Long, nằm giữa sông Tiền và sông Hậu, thuộc vùng tứ giác Long Xuyên. Có chung gần 100 km đường biên giới với nước bạn Campuchia về Phía bắc và tây bắc chạy dọc theo kênh Vĩnh Tế, Phía đông giáp tỉnh Đồng Tháp, Phía đông nam giáp thành phố Cần Thơ Phía tây nam giáp tỉnh Kiên Giang. Diện tích tự nhiên là 3.537km^2 đứng hàng thứ 4 trong 13 tỉnh đồng bằng song Cửu Long (sau Kiên Giang, Cà Mau và Long An). An giang có hệ thống giao thông thủy, bộ thuận tiện. Hệ thống giao thông chính của tỉnh An Giang là một bộ phận của mạng lưới giao thông của các vùng quan trọng đối với cả nước và các nước láng giềng. Là tỉnh đầu nguồn sông Cửu Long, An Giang có nguồn nước mặt và nước ngầm rất dồi dào. Sông Tiền và sông Hậu chảy song song từ Tây Bắc xuống Đông Nam trong địa phận của tỉnh dài gần 100 km. Bên cạnh đó có 280 tuyến sông, rạch và kênh lớn, nhỏ khác nhau. Chế độ thủy văn của tỉnh phụ thuộc vào chế độ nước của sông Mê Kông, hàng năm có gần 70% diện tích tự nhiên bị ngập lũ, thời gian ngập lũ từ 3 – 4 tháng, bồi đắp phù sa, vệ sinh đồng ruộng, tuy nhiên cũng gây ra những tác hại nghiêm trọng vì lũ lụt. An Giang có 6 nhóm đất chính, trong đó chủ yếu là nhóm đất phù sa trên 151.600 ha, chiếm 44,5%. phần lớn đất đai điều màu mỡ vì 72% diện tích là đất phù sa hoặc có phù sa, địa hình bằng phẳng, thích nghi đối với nhiều loại cây trồng. Toàn tỉnh có trên 583 ha rừng tự nhiên thuộc loại rừng ẩm nhiệt đới, ngoài ra còn có 3.800 ha rừng tràm. Sau một thời gian diện tích rừng bị thu hẹp, những năm gần đây tỉnh đã chú ý nhiều tới việc gây lại vốn rừng. Rừng tập trung chủ yếu ở vùng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Bảy núi tạo nên nhiều phong cảnh đẹp cùng với những di tích văn hóa – lịch sử, góp phần phát triển kinh tế địa phương tương đối đa dạng. Nguồn lợi thủy sản trên hai con sông Tiền sông Hậu không nhỏ, và cùng với hệ thống kênh, rạch, ao, hồ đã tạo ra những điều kiện thuận lợi cho việc phát triển nghề nuôi cá bè, ao hầm, tôm trên chân ruộng mà từ lâu nó đã trở thành nghề truyền thống của nhân dân địa phương – đây cũng là thế mạnh đặc trưng của tỉnh. An Giang còn có tài nguyên khoáng sản khá phong phú, với trữ lượng khá đá granít trên 7 tỷ m^3, đá cát kết 400 triệu m^3, cao lanh 2,5 triệu tấn, than bùn 16,4 triệu tấn, vỏ sò 30 – 40 triệu m^3, và còn có các loại puzolan, fenspat, bentonite, cát sỏi,…

2.1.2. Điều kiện kinh tế xã hội

Có thể nói cùng với sự lớn mạnh của đất nước, nền kinh tế An Giang đã có những phát triển trong thời gian vừa qua. Tốc độ tăng trưởng được duy trì khá và ngày một chú trọng hơn về chất lượng phát triển kinh tế, trong đó đặc biệt quan tâm tới các yếu tố về phát triển con người, bảo vệ tài nguyên môi trường và hiệu quả của nguồn vốn đầu tư. Hạ tầng nông thôn từng bước được cải thiện, gắn liền với kết quả tích cực từ việc triển khai thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới...Năm 2019, tổng sản phẩm GRDP ước đạt 7,02% cao nhất trong 05 năm trở lại đây. An Giang là một nền kinh tế có trình độ ngoại thương khá, với tổng kim ngạch xuất khẩu năm 2019 đạt khoảng 890 triệu USD đạt 100% so kế hoạch của tỉnh, tăng 5,95% so cùng kỳ, chiếm khoảng 0,34% (890/263.450 triệu USD) tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước và bằng khoảng 14,83% (890/6.000 triệu USD) tổng kim ngạch xuất khẩu của toàn vùng Đồng bằng Sông Cửu Long.

Không chỉ dựa vào xuất khẩu, nền kinh tế của An Giang được phát triển trên diện rộng với sự phát triển của nhiều ngành như thương mại, du lịch, chế biến. Nền kinh tế của An Giang đồng thời cũng phụ thuộc rất nhiều

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

vào sức mạnh nội lực của tỉnh và vào sự liên kết kinh tế với toàn vùng Đồng bằng Sông Cửu Long và với TP. Hồ Chí Minh. An Giang có một thị trường tiêu dùng lớn với gần 2 triệu dân và 3,9 triệu du khách trong và ngoài nước mỗi năm. Hàng năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ đạt con số 100,2 ngàn tỷ đồng. Đây hẳn là một thị trường không thể bỏ qua đối với các nhà đầu tư và các doanh nghiệp lớn. Hiện nay. Ngoài ra An Giang được xem là tỉnh có tiềm năng du lịch. Du lịch của tỉnh tập trung vào các lĩnh vực văn hoá, tâm linh, du lịch sinh thái, du lịch vui chơi giải trí và du lịch nghỉ dưỡng. Tài nguyên khoáng sản cũng là lợi thế của tỉnh An Giang so với các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long khác, nguồn đá, cát, đất sét là nguyên liệu quý của ngành công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng, đáp ứng nhu cầu rất lớn của vùng đồng bằng sông Cửu Long về vật liệu xây dựng. Địa hình của tỉnh rất đặc trưng trong vùng đồng bằng sông Cửu Long, là địa bàn vừa có đồng bằng vừa có núi thấp, đó là điều kiện thuận lợi để phát triển nền kinh tế công, nông, ngư nghiệp, dịch vụ, du lịch,... rất phong phú, có sự tương tác lẫn nhau giữa các vùng để tạo khả năng thích ứng sự biến động của thị trường.

Theo kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 2019 vào thời điểm 0 giờ ngày 1/4/2019, tỉnh An Giang có 1.908.352 người; trong đó dân số nam là 847.570 người, chiếm 49,65% và dân số nữ là 960.782 người, chiếm 50,35%. An Giang vẫn là một trong các tỉnh đông dân và có mật độ dân số tương đối cao so với các tỉnh, thành trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, cũng như cả nước.

Đơn vị hành chính tỉnh An Giang bao gồm : 02 thành phố (Long Xuyên, Châu Đốc), 01 thị xã (Tân Châu) và 08 huyện (Châu Thành, Châu Phú, Chợ Mới, Phú Tân, Thoại Sơn, Tịnh Biên, Tri Tôn và An Phú) với 156 xã, phường, thị trấn (119 xã, 16 thị trấn và 21 phường), trong đó có 18 xã biên giới, xã đặc biệt khó khăn và 40 xã đạt chuẩn nông thôn mới (chỉ tiêu đến cuối năm 2020 phấn đấu hoàn thành 61/119 xã đạt chuẩn nông thôn mới).

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2.2. Thực trạng thực hiện chính sách công trên địa bàn tỉnh An Giang

2.2.1 Thực hiện chính sách công trên địa bàn tỉnh An Giang cũng như các tỉnh khác, được các cơ quan chuyên môn có liên quan đến từng chính sách tham mưu cho UBND tỉnh chuyển hóa ý tưởng của các chủ thể trong các chính sách để thực hiện cụ thể trong cuộc sống, theo đó đối với những chính sách đòi hỏi phải có ý kiến hoặc quyết định cụ thể theo thực tế tại địa phương do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định thì được soạn thảo và đưa ra lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị thậm chí là người dân trên địa bàn trước khi trình Hội đồng nhân dân. Ngoài ra đối với những chính sách có liên quan đến nguồn kinh phí thì phải có ý kiến của cơ quan tài chính để cân đối được nguồn mới thực thi chính sách.

Tuy nhiên, thường những chính sách thuộc diện sử dụng kinh phí luôn gây áp lực lên ngân sách của địa phương, mặc dù địa phương có nguồn cân đối ngân sách hạn hẹp và nhận trợ cấp từ NSTW trên 50% nhưng định mức chi tiêu cho các đối tượng thụ hưởng thường ở mức cáo, thậm chí là tối đa trong khung của trung ương với mục tiêu là cho các đối tượng được hưởng có lợi nhưng nguồn bù đắp thì không đảm bảo.

Như vậy, thực trạng hiện nay thực hiện chính sách công tại địa bàn tỉnh An Giang đang tổ chức thực hiện các chính sách cụ thể, bao gồm: Ban hành các văn bản quy định chi tiết, quy định các biện pháp, các điều chỉnh riêng ở địa phương theo quy định, các chính sách hành động phân bổ, các cơ quan, thực thi chính sách công và thi hành các văn bản đó; Ngoài ra thiết lập các chương trình, dự án để thực thi chính sách công và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án đó. Tuy nhiên còn một số trường hợp không khả thi do các chính sách mặc dù được HĐND tỉnh thông qua nhưng do thực tế phát sinh chưa lường trước về xã hội, kinh tế và nguồn vốn thực hiện.

2.2.2 Về công tác phổ biến tuyên truyền các chính sách công

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Công tác phổ biến tuyên truyền được UBND tỉnh giao cho các Sở, Ban, Ngành có liên quan như thuộc từng lĩnh vực chịu trách nhiệm tuyên truyền phổ biến rộng rãi, tùy vào đối tượng thực thi chính sách, cũng như đối tượng chịu sự điều chỉnh của chính sách mà các cơ quan đơn vị được giao nhiệm vụ có kế hoạch thực hiện phổ biến phù hợp với chính sách đó, tuy nhiên thực tế những đối tượng có kiên quan đến chính sách tác động đến đời sống hàng ngày mới quan tâm theo dõi , ví dụ đối tượng bảo trợ xã hội sẽ quan tâm đến các chính sách trợ cấp hàng tháng của nhà nước còn các lĩnh vực khác thì công tác phổ biến sẽ ít hiệu quả.

2.2.3 Về công tác phối hợp các cơ quan để thực hiện chính sách:

Công tác phối hợp giữa các cơ quan có liên quan thực hiện chính sách cũng chưa có hiệu quả cao, lý do có một số chính sách chưa nêu rõ những đối tượng chịu tác động bởi chính sách, hoặc các cơ quan có chức năng chồng chéo hay không có liên quan nhưng chính sách lại nêu những nhiệm vụ chưa thật sự của đơn vị đó nên đôi khi công tác phối hợp để thực hiện chính sách chưa hiệu quả. Tuy nhiên việc này thì chỉ là số ít.

2.2.4 Về công tác theo dõi, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện

Công tác theo dõi, đôn đốc thực hiện chính sách công trên địa bàn tỉnh An Giang trong thời gian qua, cho thấy công tác xử lý sau khi thực hiện chính sách được đầy đủ, kịp thời. Khi kết thúc một đợt hoặc một chu kỳ của chính sách các cơ quan, đơn vị được giao thực thi chính sách đã chủ động cập nhật các thông tin, số liệu có liên quan, tổ chức tiến hành theo dõi, đôn đốc thực hiện theo quy định, góp phần tăng tỷ lệ hiệu quả thực hiện chính sách; sự phối hợp giữa các chủ thể có liên quan trong tổ chức thực hiện chính sách một cách chặt chẽ, kịp thời. Tuy nhiên, bên cạnh những hiệu quả đạt được vẫn còn một số tồn tại trong thực tế như khi thực thi chính sách gặp phải vướng mắc không có tổng hợp báo cáo mà buông suôi nên hiệu quả của chính sách sẽ có kết quả hạn chế, do các nguyên nhân sau: Thủ trưởng cơ quan thực thi chính sách

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

chưa thực sự quan tâm đến việc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm; Không tổ chức sơ tổng kết, hay theo dõi qua loa, khôn đôn đốc thực hiện các chính sách, hay triển khai chưa phù hợp với thực tiễn. . . .

2.3. Thực trạng thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách trên địa bàn tỉnh An Giang

2.3.1 Thực trạng thực hiện chính sách tài khóa trên địa bàn tỉnh An Giang

Nhìn chung, các chính sách tài khóa đã đáp ứng yêu cầu cơ cấu lại nền kinh tế, thúc đẩy tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh. Hòa chung với sự phát triển của đất nước, nền kinh tế An Giang đã có những phát triển đáng kể trong thời gian vừa qua. Tốc độ tăng trưởng được duy trì khá, cơ cấu kinh tế của tỉnh An giang đang được chuyển dịch theo hướng tích cực, môi trường đầu tư kinh doanh tiếp tục có chuyển biến, chất lượng và hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tư nhân có bước phát triển. Đó chính là sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Ngoài những chính sách của Chính Phủ, UBND tỉnh đã chủ động ban hành những chính sách tài khóa phù hợp với các điều kiện địa lý, xã hội của tỉnh có thể kể đến một số chính sách sau:

***Thứ nhất**, các chính sách thuế*

Ngoài các chính sách thuế được thực hiện trên địa bàn tỉnh An Giang theo quy định của pháp luật, tỉnh cũng đã chủ động vận dụng các chính sách thu hút đầu tư, hỗ trợ cho các doanh nghiệp vào đầu tư, sản xuất kinh doanh trên địa bàn nhằm khai thác hết các tiềm năng lợi thế của tỉnh, theo đó các chính sách được thể hiện như sau :

Các chính sách thuế hỗ trợ doanh nghiệp nhằm thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh An Giang được thể hiện qua các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh như : Nghị quyết số

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

40/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

quy định về chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển nông nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang; Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang ban hành quy định về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh an giang; Quyết định số 67/2019/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang quy định bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh an giang. . .

Chính chính sách thu hút đầu tư gồm: Đầu tư trực tiếp (FDI); Hợp tác công tư (TPP) trong đó có miễn, giảm thuế sử dụng đất, thuế tài nguyên…cho các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn thuộc vùng kinh tế đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh An Giang, các ngành sản xuất nông nghiệp ứng dụng nghệ cao .

Chính sách thuế để hỗ trợ phát triển du lịch, dịch vụ : Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang ban hành quy định chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch tỉnh an giang.

Chính sách thuế biên mậu : hiện nay An Giang thực hiện theo quy định về thuế xuất nhập khẩu như Nghị định số 122/2016/NĐ - CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của chính phủ về biểu thuế xuất khẩu, biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan, Nghị định số 125/2017/NĐ – CP ngày 16 tháng 11 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 122/2016/ NĐ - CP thì mới đây, biểu thuế xuất khẩu, nhập khẩu ưu đãi, danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan tiếp tục được sửa đổi tại Nghị định số 57/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ. Tuy nhiên thực hiện các chính sách thuế này vẫn còn nhiều vấn đề, chưa thu hút tăng trưởng kinh tế biên mậu của tỉnh.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Các chính sách thuế thực hiện trên địa bàn trong đó có các chính sách ưu đãi của địa phương được xây dựng dựa trên các quy định của pháp luật trong đó vận dụng để phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Ngoài ra, công tác phối hợp giữa các ngành thực hiện đồng bộ, duy trì bền vững và có điều chỉnh chính sách khi có biến động để phù hợp với thực tế. UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo các ngành chức năng theo dõi, đôn đốc kiểm tra chính sách.

Thứ hai, *các chính sách chi đầu tư phát triển và chi thường xuyên*

Chính sách chi đầu tư phát triển:

Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 37/2016/NQ-HĐND ngày 03 tháng 8 năm 2016 Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2016 - 2020 và quy định hỗ trợ vốn đầu tư có mục tiêu cho cấp huyện;

Tỉnh An Giang đã cơ cấu lại đầu tư công, tập trung vào các loại công trình như xây dựng trường học (bao gồm thiết bị và dụng cụ giảng dạy) theo chuẩn quốc gia, xây dựng bệnh viện, tập trung đầu tư hạ tầng giao thông như đường tỉnh, huyện; cầu, cống; tiếp đó đến trụ sở các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, . . do việc đầu tư giáo dục là quốc sách hàng đầu, và chăm sóc sức khỏe nhân dân là 02 lĩnh vực đầu tư cho con người là một trong những khâu đột phá của Nghị quyết Đảng bộ tỉnh khóa 2015 – 2020, ngoài ra việc đầu tư hạ tầng giao thông là đòn bẩy cho sự phát triển kinh tế tỉnh nhà. Trong đó tỷ trọng chi đầu tư phát triển trong tổng chi cân đối ngân sách được tăng lên trong những năm qua (năm 2016 là 21% đến năm 2020 đạt gần 30%). Cách thức thực hiện cuốn chiếu, không mở nhiều dự án để làm đến đâu đưa vào sử dụng phát huy hiệu quả của tài sản cố định đến đó. Giảm áp lực cho NSNN hoặc vốn vay ODA để tính toán trả nợ sau này.

Tổng mức nợ vay đầu tư xây dựng của tỉnh giai đoạn 2016 -2020 :

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Theo Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang về kế hoạch vay, trả nợ vay 05 năm giai đoạn 2016 - 2020 của ngân sách tỉnh An Giang :

Bảng 2.1. Tổng mức nợ vay đầu tư xây dựng của tỉnh giai đoạn 2016 -2020

Đơn vị tính : triệu đồng

	CHỈ TIÊU	Kế hoạch	Thực hiện
	Tổng mức vay, trả nợ NSĐP		
1	**Hạn mức dự nợ vay tối đa (trần) của NSĐP**	**4.920.021**	**5.516.400**
2	**Mức dư nợ đầu kỳ (năm)**	**2.805.955**	**2.797.272**
	Tỷ lệ mức dư nợ đầu kỳ so với mức dư nợ trần của NSĐP	*57,03%*	*50,71%*
3	**Trả nợ gốc vay trong kỳ (năm)**	**851.053**	**798.602**
-	Từ nguồn vay trả nợ gốc		
-	Từ nguồn bội thu NSĐP; tăng thu, tiết kiệm chi; kết dư	851.053	798.602
4	**Tổng mức vay trong kỳ (năm)**	**659.850**	**122.526**
5	**Mức dư nợ cuối kỳ (năm)**	**2.614.752**	**2.121.196**
	Tỷ lệ mức dư nợ đầu kỳ so với mức dư nợ trần của NSĐP	*53,15%*	*38,45%*
	Tỷ lệ mức dư nợ đầu kỳ so với GRDP (%)		

(Nguồn : Sở Tài chính An Giang)

Qua số liệu bảng trên cho thấy : Hạn mức dư nợ vay hay còn gọi trần nợ vay cho phép trong giai đoạn 2016 – 2020 thực hiện 5.516.400 triệu đồng, tăng so kế hoạch (kế hoạch giao 4.920.021 triệu đồng). Tuy nhiên, thực hiện trả nợ vay và vay trong giai đoạn giảm so với kế hoạch, cụ thể trả nợ vay trong kỳ 798.602/851.053 triệu đồng, vay trong kỳ 122.526/659.850 triệu đồng, do đó dư nợ cuối kỳ 2.121.296 triệu đồng.

Việc vay đầu tư xây dựng cơ bản là một trong những công cụ của nhà nước để huy động các nguồn lực đầu tư hạ tầng, các công trình dự án của địa phương nhằm tác động đến sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh. Tuy nhiên, thủ tục vay vốn, bao gồm vốn ODA và vốn vay lại của Chính phủ, rất rườm rà và phức tạp do đó làm ảnh hưởng công tác triển khai đầu tư, giải ngân vốn. Đây cũng là nguyên nhân tác động tiêu cực đến nền kinh tế của tỉnh nói chung cũng như NSNN tại địa phương nói riêng.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chính sách chi thường xuyên:

Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 39/2016/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2016 về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh An Giang giai đoạn ổn định ngân sách 2017 - 2020.

Những năm qua, Bộ Tài chính đã chỉ đạo thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương thu, chi ngân sách ở tất cả các cấp, ngành, địa phương và đơn vị. Nhờ vậy, tỷ trọng chi thường xuyên của An Giang giảm dần từ năm 2016 đến 2020 (năm 2016 chiếm 77% trong tổng chi cân đối ngân sách, đến năm 2020 giảm còn dưới 70% tổng chi cân đối ngân sách địa phương). Tỉnh đã có những chính sách qui định chi tiêu thường xuyên như chi cho bộ máy, chi hội họp, công tác, mua sắm, sửa chữa lớn tại địa phương thực hiện tiết kiệm tối đa đối với các đơn vị giao tự chủ kinh phí theo Nghị định 130, Nghị định 16; ngoài ra còn thực hiện chủ trương tiết kiệm 10% chi thường xuyên để làm nguồn cải cách tiền lương theo lộ trình hàng năm.

Có năm, sau khi giao dự toán xong, ngoài tiết 10% chi thường xuyên làm nguồn cải cách tiền lương, Bộ Tài chính có văn bản yêu cầu địa phương tiết kiệm thêm 10% còn lại sau khi đã thực hiện tiết kiệm 10% đầu năm, . . .

dẫn đến kinh phí cho các hoạt động của các đơn vị dự toán rất hạn hẹp, thậm chí tác động tiêu cực đến phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

Đánh giá về thực hiện CSTK trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020

- Các CSTK tác động mạnh mẽ đến các chỉ tiêu về tăng trưởng kinh tế của tỉnh (GRDP):

Trong giai đoạn 2016 -2020 nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh An Giang tiếp tục chịu tác động những khó khăn của nền kinh tế cả nước và thế giới, ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu một cách tiêu cực, thiên tai dịch bệnh, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19 ảnh hưởng lớn đến tỉnh An Giang trong năm 2020. Tuy nhiên dưới sự chỉ đạo kịp thời của Tỉnh ủy, UBND tỉnh An Giang cùng góp sức của cả cộng đồng doanh nghiệp và người dân đã đưa kinh

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tế - xã hội của tỉnh tiếp tục phát triển. Các CSTK được triển khai thực hiện nhịp nhàng, đồng bộ, theo đó đã tác động mạnh mẽ đến tốc độ tăng trưởng của tỉnh trong giai đoạn 2016 – 2020 đạt 5,25% chưa đạt theo kế hoạch đề ra là 7% nhưng tác động lớn đến đời sống của người dân và kinh tế của tỉnh trong giai đoạn 2016 – 2020 vừa qua.

- Kết quả thực hiện kế hoạch thu, chi trên địa bàn tỉnh An Giang trong giai đoạn 2016 – 2020 (Phụ biểu 01- tình hình thu NSNN giai đoạn 2016 – 2020 tỉnh An Giang, 02- tình hình chi NSĐP giai đoạn 2016 – 2020 tỉnh An Giang) : Hầu hết các chỉ tiêu về tài chính ngân sách đều đạt và vượt dự toán hàng năm của HĐND tỉnh giao, nhờ thực hiện các CSTK trên địa bàn một cách linh hoạt và phù hợp thực tế nhằm giảm thiểu những tác động tiêu cực nền kinh tế cả nước và thế giới đồng thời khắc phục những tác hại của thiên tai đến sự tăng trưởng của nền kinh tế tỉnh An Giang :

Thành quả đạt được : Các lĩnh vực chính về nông nghiệp tăng trưởng tốt, tuy nhiên không cao do điệp khúc được mùa mất giá hay được gia thì thu hoạch lại giảm làm tăng trưởng trong lĩnh vực nông nghiệp chưa ổn định và bền vững, thiếu các ngành phụ trợ, chế biến nhằm làm tăng gia trị gia tăng của sản phẩm nông nghiệp của tỉnh. Đối với lĩnh vực du lịch, có tăng trưởng tuy nhiên vẫn còn dư địa rất lớn do chưa có nhà đầu tư vào để đầu tư đúng tầm cở, chủ yếu là tự phát và tâm linh do đó số lượng du khách đến tuy có nhiều khoảng 7, 8 triệu lượt người/năm vào mùa Tết Nguyên đán và Lễ hội Miếu bà Chúa Xứ nhưng không lưu lại tại tỉnh màn chỉ đi qua đêm nên nguồn thu về du lịch rất khiêm tốn. Đối với thương mại dịch vụ tăng trưởng khá, nhờ chủ trương của tỉnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng định hướng, từ đó mang lại nguồn thu từ các ngành công, thương nghiệp ngoài nhà nước khá.

Hạn chế : Thu NSNN trong giai đoạn phát triển kinh tế xã hội 05 năm 2016-2020 mặc dù đều đạt và vượt dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao hàng năm nhưng chưa đạt kế hoạch tài chính ngân sách của giai đoạn đề ra (chỉ đạt

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

96%), cân đối ngân sách chưa bền vững do khu vực nông nghiệp của tỉnh tăng trưởng thấp, thị trường và giá cả gặp nhiều khó khăn. Các khu vực du lịch, thương mại dịch vụ chưa khai thác hết tiềm năng, buôn lậu vẫn còn diễn biến phước tạp. Ngoài ra, chưa kêu gọi được nhiều doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực nông nghiệp, du lịch, thương mại dịch vụ để tạo đà phát triển.

Chính sách tài chính và CSTK được xây dựng hướng đến tính an toàn và bền vững; Kỷ luật tài khóa được tuân thủ chặt chẽ, nhằm không để xảy ra tình trạng phá vỡ các kế hoạch ngân sách đã phê duyệt; Hạn chế tối đa các khoản chi cho tiêu dùng, trong đó chi hành chính cho bộ máy được xem là khá "cồng kềnh". Hiện nay bằng cách đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh giản biên chế, chuyển các đơn vị SNCL sang cơ chế tự chủ tài chính để giảm bớt gánh nặng chi ngân sách. Nhưng thực hiện mục tiêu này đối với An Giang cần phải có thời gian và nguồn lực.

Qua tình hình hiện thực hiện CSTK nói trên, kết quả các chỉ tiêu theo các tiêu chí như sau :

(i) Về tăng trưởng kinh tế (GRDP) : Trong giai đoạn 2016 -2020, kinh tế của tỉnh An Giang đạt nhiều thành tựu, tuy nhiên chưa đạt kế hoạch đề ra, cụ thể như sau :

Bảng 2.2. Tăng trưởng kinh tế của tỉnh giai đoạn 2016 -2020

Đơn vị : %

NĂM 2016		NĂM 2017		NĂM 2018		NĂM 2019		NĂM 2020		GIAI ĐOẠN 2016-2020	
Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện
6,50	4,51	6,87	4,38	7,03	5,67	7,26	6,27	7,33	5,45	7,00	5,26

(Nguồn dữ liệu từ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh An Giang)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Cả giai đoạn tăng trưởng kinh tế chỉ đạt 5,26% so giai đoạn 2011 - 2015, mặc dù tăng trưởng so giai đoạn trước (giai đoạn trước 2011 -2015 đạt

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

5,07%) nhưng chưa đạt kế hoạch đề ra là 7,0%. Năm 2020 tổng quy mô GRDP đạt 89.362 tỷ đồng (năm 2015 đạt 60.467 tỷ đồng) đứng hàng thứ 5/13 tỉnh, thành đồng bằng sông Cửu long.

Qua đó cho thấy việc thực hiện CSTK thời gian qua đã tác động tích cực đến nền kinh tế của tỉnh, tuy nhiên vẫn chưa đạt kỳ vọng của tỉnh, dư địa vẫn còn, chưa khai thác hết tiềm năng, cân đối NSĐP vẫn còn khó khăn.

(ii) Về thu nhập bình quân đầu người giai đoạn 2016 – 2020 :

Bảng 2.3. Thu nhập bình quân đầu người giai đoạn 2016 -2020

Đơn vị tính : 1.000 đ

NĂM 2016	NĂM 2017	NĂM 2018	NĂM 2019	NĂM 2020	GIAI ĐOẠN 2016-2020
33.124	36.189	40.472	44.280	46.803	46.803

(Nguồn dữ liệu từ Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh An Giang)

Mặc dù tăng gần 16 triệu đồng so năm 2015, nhưng chưa bằng thu nhập bình quân đầu người của cả nước là 3.521 USD tương đương khoảng 81triệu đồng/năm. Qua đó cho thấy mức sống người dân An Giang chưa cao, mặc dù còn nhiều tiềm năng, dư địa.

(iii) **Kết quả NSNN tỉnh An Giang giai đoạn 2016 – 2020 như sau :**

- Về thu NSNN và thu NSĐP :

Năm 2016 là năm đầu giai đoạn phát triển kinh tế - xã hội 05 năm trong đó thu NSNN trên địa bàn là 5.133 tỷ đồng đạt 116,52% so dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, trong giai đoạn 2016 – 2020 số thu NSNN tăng cao nhất vào năm 2018 là 7.186 tỷ đồng đạt 118,19% so dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao. Trong giai đoạn 05 năm, tăng thu NSNN bình quân là 9,85% tương đương giá trị tuyệt đối tăng bình quân khoảng 434 tỷ đồng/năm.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Trong đó thu NSĐP được hưởng từ thu NSNN nói trên bằng khoảng 92% trên tổng thu NSNN, khoản tăng thu NSNN so dự toán thì NSĐP tăng giá trị tuyệt đối hàng năm tương đương 337 tỷ đồng/năm. [Đính kèm Biểu số 01- Biểu thu NSNN tỉnh An Giang Giai đoạn 2016 – 2020]

- Về chi NSĐP :

Chi NSĐP năm 2016 là 10.207 tỷ đồng đạt 137,44% so dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao, tăng chi so dự toán được cấp thẩm quyền giao là do các khoản chuyển nguồn chưa thực hiện mang sang, các chính sách tăng lương và các khoản phát sinh ngoài dự toán.

Theo đó, tăng chi bình quân trong giai đoạn 2016 – 2020 là 12,29% tương đương giá trị tuyệt đối tăng khoảng 834 tỷ đồng/năm. [Đính kèm Biểu số 02- Biểu chi NSĐP tỉnh An Giang Giai đoạn 2016 – 2020]

- Chênh lệch giữa tăng thu cân đối NSĐP và tăng chi cân đối NSĐP trong giai đoạn 2016 – 2020 là : -497 tỷ đồng/ năm (337-834). Do đó thực trạng thu NSNN trên địa bàn tỉnh mặc dù tăng so dự toán được giao nhưng vẫn không đảm bảo nhu cầu cầu tăng chi theo chế độ định mức.

2.3.2 Thực trạng cân đối ngân sách trên địa bàn tỉnh An Giang :

Thực hiện dự toán NSNN của tỉnh qua các năm giai đoạn 2016 -2020 như sau:

- *Về thu NSNN* : Theo Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 29/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về ban hành kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2016 – 2020 tỉnh An Giang, kế hoạch tổng thu NSNN từ kinh tế trên địa bàn tỉnh An Giang 2016-2020 là 31.985 tỷ đồng, thực hiện 31.311 tỷ đồng đạt 97,9 % so kế hoạch, tuy nhiên so dự toán do Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh giao hàng năm thì đạt và vượt, cụ thể:

Bảng 2.4. Thu NSNN giai đoạn 2016-2020 tỉnh An Giang

Năm 2016: 5.133/4.405 tỷ đồng, đạt 116,5% dự toán HĐND tỉnh giao.

Năm 2017: 5.953/5.335 tỷ đồng, đạt 111,6% dự toán HĐND tỉnh giao.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Năm 2018: 5.662/5.700 tỷ đồng, đạt 105,1% dự toán HĐND tỉnh giao.

Năm 2019: 7.186/6.080 tỷ đồng, đạt 118,2% dự toán HĐND tỉnh giao.

Năm 2020: 7.047/6.757 tỷ đồng, đạt 104,3% dự toán HĐND tỉnh giao.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

(Nguồn tổng hợp từ các Nghị quyết phê chuẩn dự toán, quyết toán hàng năm giai đoạn 2016 – 2020 của Sở Tài chính An Giang)

Do năm 2020 bị ảnh hưởng đại dịch Covid-19 nên số thu không tăng so thực hiện năm 2019, từ đó làm ảnh hưởng chung tốc độ tăng thu NSNN của tỉnh trong 05 năm qua với mức tăng bình quân là 9,85%/năm .

- *Về chi NSĐP* : giai đoạn 2016-2020 thực hiện 66.601/63.070 tỷ đồng đạt 105,6% so dự toán do Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh giao, trong đó hàng năm đều đạt và vượt, do các chính sách về tiền lương và các chế độ chí cho con người, an sinh xã hội tăng. Ngoài ra trung ương còn bổ sung mục tiêu đối với các chương trình dự án trong năm ngoài dự toán giao đầu năm.

Bảng 2.5. Chi NSĐP giai đoạn 2016-2020 tỉnh An Giang

Năm 2016: 11.029/9.669 tỷ đồng, đạt 114% dự toán HĐND tỉnh giao.

Năm 2017: 11.859/11.728 tỷ đồng, đạt 101% dự toán HĐND tỉnh giao.

Năm 2018: 13.825/13.288 tỷ đồng, đạt 104% dự toán HĐND tỉnh giao.

Năm 2019: 14.598/13.457 tỷ đồng, đạt 108% dự toán HĐND tỉnh giao.

Năm 2020: 15.290/14.927 tỷ đồng, đạt 102% dự toán HĐND tỉnh giao.

(Nguồn tổng hợp từ các Nghị quyết phê chuẩn dự toán, quyết toán hàng năm giai đoạn 2016 – 2020 của Sở Tài chính An Giang)

Theo đó cơ cấu chi cho đầu tư trong giai đoạn 2016 – 2020 chiếm khoảng 24,7% trên tổng chi cân đối NSĐP, chi thường xuyên chiếm 75% trên tổng chi cân đối NSĐP, trong đó chi cho Giáo dục đào tạo 29,5%, chi bộ máy hành chính nhà nước 13,8%. Qua đó cho thấy cơ cấu chi chưa hợp lý, chưa tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển làm đòn bẩy cho phát triển kinh tế xã hội.

2.4. Đánh giá chung

2.4.1. Những mặt đã làm được

Thứ nhất, Thực hiện chính sách tài khóa cân đối NSNN *tại tỉnh An Giang cơ bản bám sát các qui định của Nhà nước và của địa phương*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Về thu NSNN : Tỉnh đã thực hiện các chính sánh về thu NSNN đúng quy định của Luật NSNN, quy định của pháp luật về thuế, phí và lệ phí và các văn bản chỉ đạo, điều hành NSNN của Chính phủ, Bộ Tài chính. Tuy nhiên vẫn còn bộc lộ một số khó khăn, tồn tại trong thực hiện thu NSNN địa bàn.

Về chi NSĐP : Chi đầu tư XDCB : Bố trí vốn đúng quy định và định hướng của cấp có thẩm quyền; Chi thường xuyên : phân bổ, giao dự toán và thực hiện dự toán NSNN theo từng lĩnh vực chi đúng quy định của Luật NSNN và các Thông tư hướng dẫn điều hành dự toán của Bộ Tài chính hàng năm, đúng định hướng của cấp có thẩm quyền. Chi tiêu thực sự có tiết kiệm. Tuy nhiên nhu cầu chi tiêu nói chung bao giờ cũng lớn hơn khả năng cân đối ngân sách do đó kết quả quản lý điều hành một số lĩnh vực vẫn còn hạn chế.

Thứ hai, *Quá trình tổ chức thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách tại tỉnh An giang cơ bản đảm bảo đúng qui trình, từng bước thực hiện công khai minh bạch;*

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp, nhất là các cơ quan trong hệ thống tài chính (Tài chính, Thuế, Hải quan, KBNN) tổ chức triển khai thực hiện dự toán NSNN hàng năm đúng quy định của pháp luật, theo đó đã công khai, minh bạch về quy trình thực hiện cả về số liệu dự toán NSNN. Tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tiếp cận các quy trình và số liệu để cùng khai thác cũng như giám sát việc thực hiện của nhà nước.

Thứ ba, *Các chính sách tài khóa và cân đối ngân sách của tỉnh An giang trong những năm qua đã đóng góp tích cực trong việc tăng trưởng và thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH của tỉnh*;

Với chính sách thuế và các chính sách ưu đãi trong đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn những năm qua trên địa bàn tỉnh An Giang – với nền kinh tế nông nghiệp là chủ yếu - đã tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, đồng thời tác động trở lại cho sự tăng trưởng của kinh tế

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

xã hội tỉnh nhà. Qua đó đã tác động tích cực đến đời sống nhân dân về tinh thần lẫn vật chất. Tuy nhiên chưa xứng tầm với tiềm năng của tỉnh.

Thứ tư, *Tổ chức bộ máy tham mưu giúp việc cho UBND tỉnh trong việc tham mưu các chính sách tài khóa và cân đối ngân sách có nhiều cố gắng*

Ủy ban nhân tỉnh đặc biệt quan tâm, tổ chức bộ máy các Sở, ngành có chức năng nhiệm vụ liên quan đến quản lý nhà nước về lĩnh vực kinh tế và thực thi CSTK như : thẩm định, bố trí và phân bổ vốn đầu tư công cho các công trình xây dựng cơ bản; quy hoạch xây dựng, thẩm định, kiểm định về xây dựng các công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước; tham mưu thực thi các chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn, quản lý nhà nước về thu, chi NSNN đã có nhiều cố gắng tích cực thực hiện các CSTK, đồng thời tham gia phối hợp đồng bộ trong cân đối NSNN tại địa phương.

2.4.2. Những mặt còn tồn tại hạn chế

Thứ nhất, *Thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách chưa được xây dựng một cách bài bản, có tính dự báo cao để đáp ứng được các cú "sốc" của tác động ngoại cảnh không mong muốn*

Thời gian qua, UBND tỉnh An Giang mặc dù đã đưa ra được một số các chính sách thuế, chính sách đầu tư, chính sách tiết kiệm chi tiêu công thuy nhiên những chính sách này vẫn còn phụ thuộc nhiều vào các chính sách lớn của Nhà nước, chưa có những chính sách mang tính quyết định để phát huy hết tiềm năng, lợi thế và vị trí địa lý, đất đai cũng như các điều kiện xã hội của tỉnh. Công tác lập dự toán thu còn chưa bao quát tất cả các nguồn thu nên chưa sát, dẫn đến chưa xác định hết được nguồn thu có khả năng phát sinh trên địa bàn tỉnh gồm các nguồn thu đã có, nguồn thu sẽ phát sinh và các khoản nợ đọng có khả năng thu, từ đó có thể đưa ra các giải pháp quản lý cụ thể nhằm thu đúng, thu đủ vào NSNN. Chưa có giải pháp hữu hiệu để tăng

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thu cân đối ngân sách, nguồn thu ngân sách thiếu tính bền vững. Công tác qui hoạch và dự báo còn chưa được chú trọng để xây dựng một cách bài bản.

Thứ hai, *Chưa xây dựng được cơ chế thông tin phản hồi từ cơ sở*

Tỉnh chưa xây dựng dược hệ thống thông tin phản hồi hay các phản biện từ cơ sở để có thể đánh giá chất lượng thực hiện quản lý NSNN**,** từ đó thiếu cơ sở cho việc hoạch định chính sách công cũng như công tác lãnh đạo, điều hành của UBND huyện chưa phát huy hết.

Thứ ba, *Các chính sách phát triển nguồn nhân lực chưa được tính toán với việc tinh giản bộ máy biên chế và đồng bộ các chính sách phát triển hạ tầng công nghệ thông tin*

Hiện các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp hưởng NSNN tại tỉnh An Giang đang xây dựng các đề án vị trí việc làm trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được giao. Tỉnh cũng đang xây dựng đề án hiện đại hóa hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin. Tuy nhiên nhiều đề án vẫn chưa được các cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để giao tự chủ tự chịu trách nhiệm cho các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp, giảm quĩ lương.

Thứ tư, *Công tác kiểm tra đánh giá, điều chỉnh chính sách tài khóa và cân đối ngân sách còn hạn chế*

Công tác kiểm tra đánh giá còn nặng về hình thức và thực hiện theo các kế hoạch có sẵn chưa có những bước đột phá trong hoạt động này, đặc biệt là kiểm tra đột suất.

2.4.3.Nguyên nhân của những hạn chế, trong quá trình thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách Nhà nước tại tỉnh An Giang

Thứ nhất*, Nguyên nhân khách quan*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Kinh tế trong nước có sự trưởng mạng mẽ nhưng vẫn được đánh giá là chưa bền vững, cơ cấu kinh tế còn chưa ổn định, tiếp tục phải tái cấu trúc nhiều ngành nghề, đặc biệt là đầu tư công.

- Hệ thống các quy định pháp luật của Nhà nước chưa hoàn thiện, còn nhiều bất cập. Hệ thống các văn bản liên quan chưa đồng bộ, chồng chéo và có những quy định chưa khả thi. Đối với các văn bản qui phạm pháp luật trong thời gian không dài, đã nhiều lần thay đổi làm khó khăn thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách tại một địa phương cấp tỉnh nói chung và tỉnh An Giang nói riêng.

- Cơ chế phân cấp nguồn thu theo qui định của Luật NSNN năm 2015, còn nhiều bất cập.

- Các chính sách đổi mới, mở cửa nền kinh tế và hội nhập kinh tế quốc tế ,cuộc cách mạng 4.0 và đặc biệt tình hình thiên tai, dịch bệnh cũng làm ảnh hưởng không nhỏ đến thực hiện chính sách tài khóa và cân đối NSNN nói

chung và thực hiện chính sách này tại tỉnh An Giang nói riêng.

Thứ hai, *Nguyên nhân chủ quan*

- Trình độ chuyên môn của một số cán bộ còn hạn chế nên ảnh hưởng đến công tác tham mưu, tư vấn các chính sách quá trình thực hiện chính sách tài khóa và cân đối NSNN trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Công tác qui hoạch, dự báo còn nhiều hạn chế, chưa đi trước một bước để có các chính sách phù hợp cho phát triển Kinh tế- xã hội tại tỉnh

- Quan hệ phối hợp giữa các bộ cơ quan chuyên môn cũng như cơ quan bảo vệ pháp luật chưa đồng bộ. Việc phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn như chi cục thuế, Sở Tài chính, kho bạc tỉnh với cơ quan bảo vệ pháp luật như thanh tra, pháp chế, công an…còn chưa thực sự hữu hiệu nên thực hiện chính

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

sách tài khóa và cân đối NSNN trên địa bàn tỉnh An Giang còn chưa cao đặc biệt đối với việc thu thuế.

- Hoạt động kiểm tra của cấp có thẩm quyền chưa thường xuyên nên chưa nắm bắt kịp thời những tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện quản lý tại từng đại bàn trong tỉnh. Công tác thanh tra, kiểm tra tuy có tiến hành còn ít (định kỳ 1 năm/lần), quá trình kiểm tra còn nể nang, chưa xử ký kiên quyết đối với các đơn vị có sai phạm. Chưa kết hợp được kết quả của thanh, kiểm tra với phân tích hiệu quả sử dụng kinh phí để tham mưu các biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng NSNN.

- Công tác phản biện cơ sở chưa được quan tâm đúng mức, chưa có giải pháp hữu hiệu để phát huy vai trò giám sát của các tổ chức đoàn thể, các cá nhân khi thực hiện giám sát cộng đồng. Công tác công khai dự toán và quyết toán NSNN của các địa phương, các đơn vị sử dụng ngân sách chưa được quan tâm chỉ đạo thực hiện một cách nghiêm túc, nhất là ở các xã; nội dung, hình thức công khai còn mang tính hình thức.

Tiểu kết chương

Trên cơ sở giới thiệu khái quát về CSTK và cân đối ngân sách địa phương, luận văn đã tập trung đánh giá thực trạng CSTK và cân đối ngân sách địa phương của tỉnh An Giang. Luận văn đã đi sâu phân tích những nội dung cơ bản của các bước triển khai thực hiện CSTK và cân đối ngân sách địa phương tỉnh An Giang từ lập kế hoạch triển khai chính sách, công tác phổ biến, tuyên truyền thực hiện chính sách, phân công, phối hợp triển khai chính sách; hoạt động duy trì, điều chỉnh chính sách nhằm phù hợp với điều kiện thức tế của địa phương cũng như các hoạt động kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các chính sách tại địa bàn địa phương từ đó rút ra được những kết quả đạt được, những tồn tại hạn chế và phân tích nguyên nhân trong việc triển khai, thực hiện CSTK và cân đối ngân sách địa phương trong giai đoạn 2016 -

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

2020. Đây chính là cơ sở để đề xuất những giải pháp hoàn thiện CSTK và cân đối ngân sách địa phương tỉnh An Giang cho các năm tiếp theo được trình bày tại chương 3 dưới đây.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Chương 3

MỘT SỐ GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TÀI KHÓA VÀ CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH CỦA TỈNH AN GIANG

3.1. Quan điểm thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách trong bối cảnh mới

3.1.1. Bối cảnh quốc tế và trong nước

Cho đến nay, dịch bệnh COVID-19 vẫn đang diễn biến rất phức tạp tại nhiều quốc gia trên thế giới, tác động tiêu cực đến các nền kinh tế lớn như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Liên minh châu Âu...Thương mại quốc tế gắn kết chặt chẽ với chuỗi cung ứng và dòng vốn FDI toàn cầu đang chịu tác động tiêu cực từ đại dịch COVID-19. Cú sốc COVID-19 tác động đến các nền kinh tế lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất và thương mại toàn cầu. Bên cạnh đó, một số quốc gia chuyển sang "tự cung tự cấp" trong thời kỳ dịch bệnh như một biện pháp phản ứng trước đại dịch COVID-19 sẽ càng làm cho thương mại thế giới thêm tồi tệ. Đại dịch COVID-19 tác động đến hai trụ cột trong tăng trưởng kinh tế toàn cầu là thương mại và đầu tư, do đó cũng sẽ tác động làm suy giảm tăng trưởng sản lượng của kinh tế toàn cầu. Tăng trưởng toàn cầu và của nhiều quốc gia, khu vực ở mức âm; đầu tư và thương mại toàn cầu suy giảm; người lao động mất việc làm, tỷ lệ thất nghiệp tăng cao. Tuy nhiên trong khó khăn do dịch bệnh mang lại, cũng có những cơ hội xuất hiện, nhất là các hoạt động kinh tế - xã hội trực tuyến như bán hàng trực tuyến, học trực tuyến, họp trực tuyến và thậm chí có những doanh nghiệp có kế hoạch dài hạn cho nhân viên làm việc trực tuyến tại nhà. COVID-19 đang đẩy nhanh quá trình ứng dụng và cho ra đời những sản phẩm mới từ cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Đại dịch đem đến cho thế giới những khó khăn, thách thức; nhưng đồng thời cũng đem đến cơ hội. Quốc gia nào biết

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tận dụng cơ hội sẽ có khả năng vươn lên mạnh mẽ sau đại dịch. Và ngược lại, không tận dụng tốt cơ hội sẽ gặp nhiều khó khăn trong kỳ "hậu COVID-19".

Do đó trong bối cảnh tình hình kinh tế trong nước nói chung và tỉnh An Giang nói riêng đang dần hồi phục và phát triển, các hoạt động khoa học công nghệ trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 phát triển mạnh mẽ, đòi hỏi Chính quyền địa phương phải có bước đột phá trong các lĩnh vực kinh tế, chuyển dịch cấu trúc kinh tế cân đối phù hợp trong điều kiện dịch bệnh giữa nông nghiệp, công nghiệp và du lịch. Tăng cường khu vực thương mại dịch vụ tạo các động lực phát triển kinh tế xã hội trong bối cảnh mới, từ đó tác động tạo thêm các nguồn thu mới cho NSNN tại trung ương và địa phương.

Có thể nói, thời gian qua, mặc dù dịch bệnh bùng phát từ những tháng đầu năm 2020 cho tới nay, làm ảnh hưởng rất lớn kinh tế của nước ta. Chính vì thế Chính phủ đã xác định nhiệm vụ kép trong toàn hệ thống chính trị là vừa kiểm soát dịch Covid-19 vừa đảm bảo ASXH và phục hồi nền kinh tế ở mức hợp lý. Đây là nhiệm vụ hết sức nặng nề của cả đất nước và của tỉnh An Giang để tập trung thực hiện.

3.1.2. Quan điểm thực hiện chính sách tài khóa và cân đối ngân sách trong bối cảnh mới tại Tỉnh An Giang

Trong bối cảnh ảnh hưởng của đại dịch Covid_19 đến sự phát triển kinh tế nói chung, ảnh hưởng đến NSNN của tỉnh An Giang nói riêng, ngày 08/5/2020 UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 240/KH-UBND triển khai các kịch bản ứng phó theo dự báo khả năng tăng trưởng kinh tế của tỉnh trong năm 2020. UBND tỉnh giao các Sở, ban, ngành và địa phương thường xuyên theo dõi diễn biến của dịch bệnh và tình hình sản xuất của các doanh nghiệp (DN) trên địa bàn, kịp thời tham mưu UBND tỉnh những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho DN và các giải pháp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Ngoài ra, Ủy Ban nhân dân tỉnh còn chỉ đạo các ngành, các cấp triển khai các chính sách của Chính phủ, nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực. Theo

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

đó, ngày 16/9/2021 Cục Thuế An Giang đã ra Thông báo số 4214/TB-CT về việc giảm tiền thuê đất năm 2020 đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 theo hướng dẫn của Tổng cục Thuế tại Công văn số 4663/TCT-DNNCN ngày 02/11/2020 về việc tổ chức triển khai Quyết định số 22/2020/QĐ-TTg, của Thủ tướng chính phủ.

Như vậy với tình hình như hiện nay, việc thực hiện chính sách CĐNS tại tỉnh An Giang cần xem xét những vấn đề sau :

Xét về bản chất, cân đối NSĐP là cân đối giữa các nguồn thu mà địa phương huy động vào NSNN trong một năm và sự phân phối, sử dụng nguồn thu đó thỏa nhu cầu chi tiêu theo chế độ, định mức của Nhà nước trong năm.

Xét về góc độ tổng thể, cân đối ngân sách của địa phương phản ánh mối tương quan giữa thu và chi trong một tài khóa. Nó không chỉ là sự tương quan giữa tổng thu và tổng chi mà còn thể hiện sự phân bổ hợp lý giữa cơ cấu các khoản thu và cơ cấu các khoản chi của ngân sách tại địa phương.

Xét về phương diện phân cấp quản lý nhà nước, cân đối ngân sách địa phương là cân đối về phân bổ và chuyển giao nguồn thu giữa các cấp ngân sách, giữa NSTW và NSĐP, giữa các địa phương với nhau để đảm bảo thực hiện chức năng và nhiệm vụ được giao của địa phương mình.

Như vậy**,** chính sách CĐNS địa phương là một bộ phận quan trọng của chính sách tài khóa, phản ánh sự điều chỉnh mối quan hệ tương tác giữa thu và chi ngân sách địa phương nhằm thực hiện các mục tiêu kinh tế xã hội mà nhà nước đã đề ra trong từng lĩnh vực và địa bàn cụ thể. Quan điểm chỉ đạo là trong bối cảnh mới, cần tạo mọi động lực thúc đẩy phát triển kinh tế nhằm tạo thêm nguồn thu mới NSNN nhằm đảm bảo tự cân đối ngân sách địa phương, trước mắt là giảm dần tỷ lệ trợ cấp cân đối từ ngân sách cấp trên tiến tới cân bằng giữa thu NSĐP bằng chi NSĐP. Theo đó cần nắm rõ những thách thức trong nền kinh tế thời đại 4.0 tại địa bàn để biến thành những cơ hội như tạo ra các nguồn thu mới bền vững từ những nguồn thu đã có, đồng thời cơ cấu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

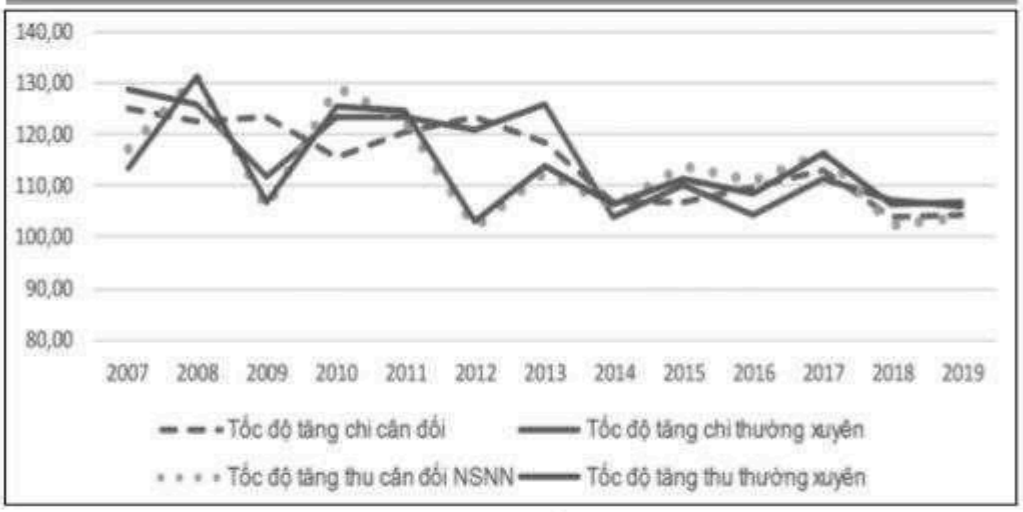
Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

lại chi tiêu trong đó tăng dần tỷ trọng chi đầu tư xây dựng cơ bản so chi thường xuyên thông qua chính sách chi tiêu tiết kiệm hợp lý, vì chi đầu tư xây dựng cơ bản được đẩy mạnh sẽ tác động đến kích cầu tiêu dùng, giải quyết công ăn việc làm của người lao động, DN sẽ tăng doanh thu và phát sinh các khoản thuế từ đó tác động đến tăng thu NSNN.

CSTK đóng vai trò quan trọng trong ổn định và tăng trưởng kinh tế, tuy nhiên nó sẽ tồn tại những mâu thuẫn giữa nhu cầu chi NSĐP và nguồn lực ngân sách đáp ứng. Trong khi, khả năng thu NSNN tại địa phương luôn bị ràng buộc bởi nhiều yếu tố khác nhau và rất khó để điều chỉnh tăng nhanh chóng như nhu cầu chi, thì việc cân đối NSNN đang trở thành một thách thức lớn đối với TW nói chung và địa phương nói riêng trong đó có tỉnh An Giang.

HÌNH 1: TỐC ĐỘ TĂNG THU VÀ CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2007-2019 (%)



Nguồn: Tính toán từ số liệu Bộ Tài chính(nhiều năm), năm 2017 là ước thực hiện lần 2, 2018 là ước thực hiện lần 1, 2019 là số dự toán

Số liệu tính toán, trong đó đã loại trừ các khoản không tác động trực tiếp đến thu cân đối ngân sách và chi cân đối ngân sách nhà nước bao gồm chi trả nợ gốc cho các khoản vay và chi chuyển nguồn sang năm sau theo quy định. Vì vậy, nếu tính tổng chi NSNN, thì mức chênh lệnh giữa thu và chi sẽ lớn hơn nhiều, và khoảng cách cân đối giữa thu và chi từ NSNN của cả nước

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

có chiều hướng tiệm cận. Đây cũng là lý do mức bội chi của Việt Nam được tính toán khác biệt so các tổ chức quốc tế.

Theo đó, tại địa phương tỉnh An Giang thì khác nhiều so cả nước thu NSNN trên địa bàn ngày càng cách xa chi NSĐP, vì vậy để đảm bảo cân đối thu chi NSĐP thì Trung ương phải thực hiện trợ cấp cân đối ngân sách cho địa phương theo đúng Luật NSNN.

3.2.Một số đề xuất về thực hiện các chính sách tài khóa và cân đối ngân sách tại tỉnh An Giang

3.2.1. Thực hiện các chính sách tài khóa trong xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội đến 2030 nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế

Ở địa phương, tái cơ cấu kinh tế là sự tác động của chính quyền địa phương làm thay đổi tỷ trọng giữa các khu vực kinh tế, giữa các ngành nông nghiệp, công nghiệp – xây dựng, thương mại, dịch vụ trong tổng nền kinh tế ở địa phương, giữa các vùng, đồng nghĩa với sự thay đổi phương thức phân bổ nguồn lực như vốn đầu tư, lao động. Việc lập lại cơ cấu nền kinh tế nhằm phát huy lợi thế những ngành có thị trường rộng lớn, có khả năng thu hút nguồn lực có lợi thế và năng lực cạnh tranh cao. Về thành phần kinh tế, tái cơ cấu góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế nhà nước tại địa phương, phát triển kinh tế tư nhân và tập thể, tăng cường vai trò kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài. Đây là một trong những giải pháp thúc đẩy tăng trưởng nguồn thu của địa phương làm cho tăng hiệu quả khi thực thi các CSTK. Để thực hiện cần xây dự kế hoạch phát triển kinh tế xã hội với các chính sách tài khóa phù hợp, linh hoạt. Qua đó sẽ có định hướng rõ cho sự phát triển kinh tế của tỉnh, đồng thời xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế của tỉnh theo định hướng 5 năm, tầm nhìn đến 2030 trong đó sẽ vạch rõ từng nội dung, từng lĩnh vực phát triển và sự tác động qua lại giữa các lĩnh vực trong kế hoạch, cụ thể : phát triển nông nghiệp ở mức ứng dụng công nghệ cao, phát triển ngành công nghiệp chế biến phục vụ làm gia tăng giá trị sản

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

phẩm nông nghiệp; phát triển lĩnh vực du lịch đồng nghĩa phát triển hạ tầng giao thông, văn hóa, . . . để bổ trợ cho nhau cùng phát triển.

Thực hiện các CSTK trong tái cơ cấu kinh tế tỉnh An Giang phải phù hợp tình hình thực tế ở địa phương của tỉnh, nâng cao vị thế các lĩnh vực trong nền kinh tế ở An Giang một cách hợp lý, đúng hướng tạo sự phát triển và tăng trưởng kinh tế địa phương và thúc đẩy tích cực trong việc thực hiện CSTK phù hợp thúc đẩy tăng trưởng thu NSNN phù hợp và bền vững.

Mặc dù lợi thế chính của An Giang là nông nghiệp, tuy nhiên trong định hướng sẽ chuyển sang phát triển mạnh thương mại dịch vụ thông qua kêu gọi đầu tư từ các thành phần kinh tế đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn để chuyển dịch cơ cấu cây trồng, chăn nuôi thủy sản, quy hoạch vùng rau màu, trang trại với quy mô lớn có hiệu quả về chất lượng, năng suất và đặc biệt khâu chế biến thành những sản phẩm nông nghiệp có giá trị gia tăng cao đáp ứng nhu cầu của thị trường trong nước và thế giới cụ thể tập trung vào những loại cây có lợi thế của tỉnh như lúa, rau màu, xoài; chăn nuôi cá tra, cá ba sa và các loài cá có giá trị cao, chăn nuôi trang trại như bò sửa, heo,… ứng dụng công nghệ cao trong nuôi, trồng từ đó sẽ tác động mạnh mẽ đến tăng trưởng kinh tế và thu nhập cao cho doanh nghiệp mang lại lợi nhuận và thực hiện nghĩa vụ thuế cho nhà nước tại địa phương.

Rà soát, phát hiện những thế mạnh tiềm năng, dư địa trong nguồn thu NSNN trên địa bàn cần khai thác một cách đồng bộ, kêu gọi đầu tư các lĩnh vực đặc trưng của tỉnh, những lợi thế cạnh tranh riêng có của tỉnh, qua đó sẽ lập những kế hoạch cụ thể để huy động nguồn thu NSNN qua việc kêu gọi các nhà đầu tư triển khai các chương trình, dự án, vận dụng các khoản thu qua chính sách thuế (miễn, giảm hoặc mở rộng nguồn thu từ các loại thuế khác). Dự đoán trong kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội 05, 10 năm tới sẽ phát sinh những tiềm năng gì tác động tích cực đến đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

địa bàn có khả năng tác động mạnh mẽ đến tăng trưởng GRDP của tỉnh để đề ra các chính sách phù hợp trong thời gian tới.

Định lương nhu cầu nguồn lực cần thiết để phục vụ bộ máy nhà nước, phục vụ phát triển kinh tế xã hội theo định hướng phát triển của tỉnh. Trong đó những nhu cầu thiết yếu và tăng trưởng cơ học đối với nguồn cung đáp ứng cầu trong bộ máy chính quyền như các khoản chi cho con người; các khoản chi đáp ứng công tác quản lý nhà nước theo từng lĩnh vực; các khoản chi sự nghiệp đảm bảo phát triển theo định hướng của tỉnh như : sự nghiệp nông nghiệp, sự nghiệp giao thông, sự nghiệp kinh tế khác, sự nghiệp giáo dục đào tạo, sự nghiệp y tế, sự nghiệp môi trường , . . .Các khoản chi này đóng vai trò quyết định tăng trưởng kinh tế xã hội của tỉnh, đồng thời là cơ sở xây dựng dự toán chi NSĐP của tỉnh.

Rà soát, tìm ra những khoản chi NSĐP có thể thực thi triệt để tiết kiệm, những khoản cần thiết phải tiết kiệm và những khoản phải thực sự chi tiêu từ NSĐP ở hiện tại và trong thời gian tới để định hướng và có giải pháp phù hợp trong xây dựng dự toán NSĐP hàng năm.

Xác định lại những chính sách bất cập, những điểm nghẽn của tỉnh trong thực hiện các CSTK phục vụ phát triển kinh tế xã hội của tỉnh cần phải điều chỉnh, loại bỏ hoặc ban hành các chính sách mới thay thế phù hợp với tình hình của địa phương.

3.2.2. Tăng cường các chính sách mở rộng nguồn thu và giám sát chặt chẽ khi thực hiện

Thực hiện các chính sách tăng thu NSNN trên địa bàn bao gồm mở rộng nguồn thu, đẩy mạnh công tác thu NSNN, chống thất thu thuế, đồng thời thực hiện các chính sách tiết kiệm chi tiêu ngân sách phù hợp, tránh lãng phí tuy nhiên không phải thực hiện chính sách thắt chặt quá mức kiềm hảm sự phát triển nền kinh tế của tỉnh với mục tiêu giảm dần khoảng cách thu, chi tiến tới cân đối thu, chi NSĐP của tỉnh một cách bền vững.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tăng cường kêu gọi xã hội hóa các nguồn lực tài chính, trong đó mặc dù nguồn lực ngân sách của tỉnh còn hạn hẹp nhưng vốn đầu tư từ khu vực nhà nước phải đóng vai trò là "vốn mồi", tạo điều kiện để thu hút nhiều hơn nữa sự đầu tư của khu vực ngoài nhà nước và khu vực có vốn đầu tư nước ngoài, khí bốn trí vốn cho các chương trình dự án phải đa dạng hóa các nguồn đầu tư, trong đó có vốn ngoài ngân sách nhà nước. Phải đẩy mạnh việc huy động nguồn vốn từ dân cư, vốn từ phát triển thị trường chứng khoán. Từ đó vừa giảm bớt áp lực từ NSĐP vừa nâng cao hiệu quả của công việc và do nhiều thành phành tham gia vốn đầu tư nên sẽ có nhiều phía giám sát, tránh thất thoát lãng phí nguồn lực, mang lại lợi ích cho cả Nhà nước và người dân.

Ngoài ra, để tạo điều kiện cho mọi đối tượng trong cộng đồng có thể giám sát, kiểm soát thực thi các CSTK cần phải thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý tài khóa, qua đó hạn chế những thất thoát, lãng phí trong sử dụng nguồn lực. Minh bạch tài chính cũng sẽ góp phần nâng cao trách nhiệm giải trình của những cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách. Luật NSNN năm 2015 được ban hành đã chú trọng những quy định về vấn đề này. Tuy nhiên, để bảo đảm minh bạch tài chính cần hoàn thiện các mẫu biểu báo cáo về thu, chi NSNN và cơ chế thực hiện hệ thống báo cáo tài khóa theo các tiêu chí thống nhất.

Bên cạnh đó, việc tính toán, phản ánh đúng, đầy đủ và kịp thời các khoản thu – chi cũng sẽ góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài khóa, hạn chế việc tăng thu, tăng chi không chính thức, không xác thực sẽ tạo các gánh nặng ngầm hoặc các nghĩa vụ tiềm ẩn đối với NSNN. Các khoản thu – chi phải bảo đảm đúng bản chất và nội dung kinh tế, đúng chức năng và nhiệm vụ của NSNN. Đồng thời, tiếp tục thực hiện cơ cấu lại chi ngân sách, đồng thời cơ cấu lại các khoản thu, chi một cách hợp lý cũng như phương pháp cân đối và tính thâm hụt ngân sách một các phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 đang bùng phát, dự báo thu ngân sách có thể giảm lớn, trong khi nhu cầu chi vẫn tăng theo cơ học, cần thiết trước mắt thực hiện các chính sách liên quan tới việc sử dụng nguồn lực tài chính để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp như miễn, giảm các loại thuế, phí, lệ phí và cân đối thu chi, giải ngân đầu tư công là một trong những biện pháp tối ưu nhằm làm bệ đỡ cho nền kinh tế trong những lúc khó khăn nhất.

Những giải pháp tăng thu NSNN trên địa bàn tỉnh An Giang

Thứ nhất, *Quản lý đăng ký, kê khai, nộp thuế*:

Cần tập trung, huy động đầy đủ, kịp thời số thu từ các khoản thuế vào NSNN trên cơ sở nuôi dưỡng và phát triển nguồn thu. Do thuế là nguồn thu chủ yếu của NSNN, nên quản lý thuế phải hướng đến việc khai thác tối đa nguồn thu này. Tuy nhiên, để tăng trưởng và ổn định số thu của NSNN trong tương lai, công tác quản lý thuế cũng cần chú ý duy trì và phát triển các cơ sở tạo ra nguồn thu thuế, không thu thuế bằng mọi giá. Các chính sách thuế của nhà nước, dù trực tiếp hay gián tiếp đều có tác động đến thu nhập của các tổ chức kinh tế và cá nhân, tác động đến các hoạt động kinh tế - cơ sở tạo ra nguồn thu thuế trong tương lai.

Ngoài ra, đối tượng nộp thuế vốn rất đa dạng, có thể là cá nhân, là hộ gia đình, tổ chức kinh tế... Với mỗi đối tượng nộp thuế khác nhau thì quản lý thuế cũng có nét khác biệt nhất định. Tuy nhiên, những nội dung chủ yếu của quản lý thuế triển khai thực hiện cho các đối tượng nộp thuế khác nhau gồm: Đăng ký thuế; Kê khai và nộp thuế; Xử lý hoàn thuế; Quản lý thu nợ thuế; Kiểm tra, thanh tra người nộp thuế; và vấn đề không thể thiếu là giải quyết tranh chấp về thuế.

Như vậy khâu lập sổ bộ thuế, xây dựng dự toán thu NSNN phải dựa vào các nội dung đã nêu trên, từ khâu đăng ký, kê khai đến nộp thuế chặt chẽ, linh động kết hợp hậu kiểm để nguồn thu NSNN mới đảm bảo bền vững. Đặc biệt chuẩn bị sổ bộ thuế vào trước khi bắt đầu niên độ cần phải rà soát số tổ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

chức, hộ kinh doanh, doanh nghiệp truyền thống; số hộ kinh doanh, doanh nghiệp mới phát sinh để có kế hoạch cụ thể thu thuế ngay đầu năm ngân sách.

Thứ hai, *Quản lý nhiệm vụ thu theo các sắc thuế, theo từng lĩnh vực và thu hồi nợ đọng thuế*:

Ngay từ khi lập dự toán thu NSNN cần phải xác định các khoản thuế theo từng khu vực, theo từng sắc thuế có khả năng thu cao và tăng trưởng mạnh chiếm tỷ trọng lớn trong tổng thu NSNN trên địa bàn, như : Các khoản thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh, chiếm khoảng 17%; Thu thuế bảo vệ môi trường, chiếm khoảng 13%; Thuế thu nhập cá nhân, chiếm khoảng 10%, đây là các khoản thu chiếm tỷ trọng lớn trong tổng thu để cân đối chi thường xuyên. Ngoài ra các khoản thu cân đối NSĐP để chi đầu tư chiếm tỷ trọng lớn trong tổng thu NSNN trên địa bàn là thu từ hoạt động xổ số kiến thiết chiếm 24% và thu tiền sử dụng đất chiếm 8%.

a) Đối với khoản thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh:

Gần như bao hàm các lĩnh vực kinh tế xã hội của tỉnh như : Viễn thông, điện lực, các trạm cung cấp nhiên liệu (xăng, dầu) hoạt động mạnh mẽ trên địa bàn tỉnh An Giang, tuy nhiên là ngành có Công ty mẹ không nằm trên địa bàn nên khoản thuế GTGT chỉ do công ty mẹ phân bổ, ngành Thuế tỉnh không giám sát được. Do đó để kiểm soát thuế GTGT của các chi nhánh trong các lĩnh vực này cần phải đề nghị các Tập doàn, Tổng công ty công khai minh bạch trong việc phân bổ thuế đầu vào và ghi nhận doanh thu đúng quy định pháp luật, chống chuyển giá. Qua đó ngành thuế của tỉnh sẽ giám sát và thực hiện thu đúng, thu đủ.

Ngoài ra, các lĩnh vực kinh doanh thuộc khu vực kinh tế ngoài quốc doanh như: nhà hàng, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống; khách sạn, nhà nghỉ; dịch vụ giao thông vận tải; dịch vụ xây dựng dân dụng, . . .là những lĩnh vực thu thuế tiềm năng của tỉnh An Giang. Tuy nhiên thời gian qua do thói quen người sử dụng dịch vụ thường không lấy hóa đơn khi thanh toán hàng hóa,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

dịch vụ; ý thức chấp hành kê khai nộp thuế của các cơ sở kinh doanh kém dẫn đến thất thu cho NSNN trên địa bàn tỉnh. Theo đó cần thiết lập các Đề án quản lý thu thuế trên địa bàn thuộc các lĩnh vực này, dựa trên các Luật Quản lý thuế hiện hành, các Luật Thuế : GTGT, TNDN, TNCN hiện hành và các văn bản hướng dẫn với các thành viên tham gia thực hiện đề án cụ thể bao gồm các ngành có liên quan như Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho bạc Nhà nước, Sở Văn hóa-Thể thao du lịch, Sở Giao thông vận tải, Sở Xây dựng. Theo đó Đề án cần phải đề ra các giải pháp như sau :

- Triển khai công tác tuyên truyền, hỗ trợ người nộp thuế, trong đó tuyên truyền việc chấp hành chính sách thuế, nghĩa vụ nộp NSNN, sử dụng chứng từ hóa đơn, . . . thực hiện thông qua các kênh thông tin đại chúng, qua đối thoại doanh nghiệp, các cuộc hội nghị mở rộng.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản làm cơ sở pháp lý thực hiện.

- Phân loại nhóm cơ sở kinh doanh theo từng lĩnh vực, từng địa bàn để quản lý.

- Các giải pháp kiểm soát chứng từ, hóa đơn; giải pháp giám sát, kiểm tra; giải pháp thu thập thông tin của doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

- Quy chế phối hợp của các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân các cấp và hoạt động của Đoàn kiểm tra liên ngành.

b) Đối với khoản thuế bảo vệ môi trường (BVMT):

Thuế bảo vệ môi trường là loại thuế gián thu, thu vào sản phẩm, hàng hoá khi sử dụng gây tác động xấu đến môi trường, Thực tế hiện nay tỉnh An Giang thu thuế bảo vệ môi trường qua các cơ sở kinh doanh xăng, dầu vẫn còn thất thu (theo báo cáo của Cục Thuế ngày 17/7/2020 tại Công văn số 1073/CT-TTKT1) do các cơ sở này nhập hàng từ Công ty mẹ (không khai thuế tại An Giang) với số lượng lớn do đó làm thất thu thuế hàng năm trên

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

100 tỷ đồng. Do đó để khai thác nguồn thu này cần có giải pháp từ UBND tỉnh qua công tác tuyên truyền, đối thoại để các cơ sở kinh doanh xăng, dầu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trên địa bàn tỉnh chuyển sang nhập hàng từ các Công ty có khai thuế BVMT tại An Giang. Đồng thời kêu gọi các doanh nghiệp, nhà đầu tư mở các tổng kho xăng dầu trên địa bàn tỉnh An Giang để đăng ký khai thuế BVMT này.

c) Đối với khoản thuế thu nhập cá nhân:

Thuế thu nhập cá nhân là loại thuế trực thu đánh vào những người có thu nhập cao, bao gồm công dân Việt Nam ở trong nước hoặc đi công tác, lao động ở nước ngoài có thu nhập, cá nhân là người không mang quốc tịch Việt Nam nhưng định cư không thời hạn ở Việt Nam có thu nhập và người nước ngoài có thu nhập tại Việt Nam. Theo đó các cá nhân là người lao động tại các doanh nghiệp, các tổ chức, cơ quan nhà nước có mức thu nhập chịu thuế phải được tính và nộp kịp thời vào NSNN, tuy nhiên việc quản lý thu tại tỉnh còn nhiều bất cập và thất thu khoản thuế này là điều tất yếu, đòi hỏi các tổ chức, ban, ngành, doanh nghiệp phải thực hiện nghiêm việc quản lý, kê khai, tuyên truyền việc nộp thuế thu nhập cá nhân. Ngành Thuế quản lý chặt chẽ các khoản thu nhập của người lao động tại các doanh nghiệp, công ty, tổ chức kinh doanh, cơ quan nhà nước; có kế hoạch kiểm tra giám sát sau kê khai củ người nộp thuế để thực hiện động viên kịp thời vào NSNN đúng quy định của pháp luật.

d) Thu từ tiền sử dụng đất và thu từ hoạt động xổ số kiến thiết:

Theo quy định tại Luật NSNN, đây là 02 khoản thu cân đối để chi trong lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản (không hòa chung nguồn để chi thường xuyên) góp phần lớn trong tạo nguồn đầu tư các công trình cho địa phương:

Đối với nguồn thu về sử dụng đất, để phát huy tính hiệu quả bền vững cần thực hiện các giải pháp như: Triển khai tốt việc rà soát các phương án sắp xếp nhà, đất và tài sản thuộc sở hữu nhà nước trình UBND tỉnh phê duyệt, trong đó cần phân định rõ những tài sản là trụ sở bao gồm nhà làm việc trên đất và đất không còn sử dụng để đưa ra bán đấu giá tài sản, hoặc các khoản đất công có lợi thế cạnh tranh đưa ra đấu giá quyền sử dụng tạo nguồn thu để

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

đầu tư lại cho địa phương. Ngoài ra, tham mưu UBND tỉnh giao Trung tâm Phát triển đất lập các phương án cụ thể tạo quỹ đất để đấu giá kêu gọi đầu tư. Mặt khác khi lập các dự án cơ hội phát triển giao thông, cần xem xét để tạo quỹ đất có lợi thế địa tô dọc tuyến giao thông để là quỹ đất đấu giá tạo nguồn thu cho NSĐP, . . .

Đối với nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết, theo quy định các tỉnh thuộc đồng bằng Sông Cửu Long được phép dành tối thiểu 50% số thu theo dự toán từ hoạt động xổ số kiến thiết để chi đầu tư cho các lĩnh vực giáo dục – đào tạo, dạy nghề và lĩnh vực y tế, còn lại bố trí ưu tiên chi thực hiện các công trình, dự án đầu tư phòng chống thiên tai, biến đổi khí hậu, nông thôn mới và các nhiệm vụ đầu tư phát triển quan trọng khác của địa phương. Do đó cần phải quản lý sát sao các hoạt động xổ số từ khâu phát hành vé, khoản nợ của Địa lý, các khoản thuế huy động kịp thời vào NSNN, đồng thời tạo điều kiện cho các Địa lý phân phối trong việc tiêu thụ vé số bền vững.

e) ***Các khoản thuế khác và thu khác NSNN:***

Đây là những khoản thu đóng góp tương đối lớn của NSNN tại địa phương, góp phần đảm bảo nguồn thu cân đối NSĐP. Cụ thể như thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do Trung ương và địa phương quản lý, thu phí, lệ phí; thu khác ngân sách cần xây dựng chiến lược cụ thể cho từng năm, trong đó :

- Đối với khoản thu từ doanh nghiệp do Trung ương và địa phương quản lý phải xem xét chiến lược sản xuất kinh doanh của đơn vị trong giai đoạn, kế hoạch từng năm để có những giải pháp phù hợp trong quản lý kê khai nộp thuế của từng doanh nghiệp.

- Các khoản thu phí, lệ phí cần dự đoán trong niên độ ngân sách sẽ phát sinh ước lượng là bao nhiêu để có những giải pháp thu cụ thể, như tác động của Luật Phí và lệ phí, các chính sách tác động đến các dịch vụ công mà các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp sẽ áp dụng thục hiện ảnh hưởng trực

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tiếp đến nguồn thu này. Theo đó đề ra dự toán thu phù hợp khả năng thực hiện trong niên độ ngân sách.

f) Quản lý nợ thuế :

Nợ thuế là là những khoản thuế phải nộp của người nộp thuế mà đến hạn phải nộp nhưng chưa thực hiện, việc tồn đọng nợ thuế lớn vừa gây thất thoát NSNN vừa gây tính ì trong thực hiện nghĩa vụ tài chính của các đối tượng nộp thuế, là những hành vi vi phạm pháp luật, phải có biện pháp xử lý.

Trong những năm gần đây Cục Thuế tỉnh An Giang có nhiều giải pháp để giữ mức nợ thuế đến cuối niên độ không vượt quá 5% trên tổng số thu NSNN hàng năm, tuy nhiên vẫn còn tồn tại vượt mức này, đặc biệt trong năm 2020 ảnh hưởng đại dịch Covid-19 số nợ thuế tăng vọt, là do một số doanh nghiệp thuộc đối tượng gia hạn nộp thuế theo Nghị định số 41/2020/NĐ-CP của Chính phủ gia hạn thời hạn nộp thuế và tiền thuê đất nhưng chưa gửi đơn gia hạn theo quy định thì ứng dụng tin học chưa tự động gia hạn nên cũng tác động đến nợ thuế vẫn còn tồn đọng lớn.

Một trong những nội dung đáng chú ý trong công tác quản lý nợ thuế, trong đó có nhiều biện pháp xử lý như đã quy định nguyên tắc áp dụng biện pháp cưỡng chế linh hoạt để tăng cường hiệu quả công tác cưỡng chế thu nợ, đơn giản hóa thủ tục hành chính. Đối với các biện pháp cưỡng chế trích tiền từ tài khoản, khấu trừ một phần tiền lương hoặc thu nhập, dừng làm thủ tục hải quan thì căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, cơ quan thuế áp dụng các biện pháp cưỡng chế phù hợp. Đối với các biện pháp cưỡng chế khác như ngừng sử dụng hóa đơn; kê biên, bán đấu giá tài sản kê biên; thu tiền, tài sản khác của đối tượng bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế do tổ chức, cá nhân khác đang nắm giữ; thu hồi giấy chứng nhận, giấy phép. Trường hợp quyết định cưỡng chế đối với một số biện pháp chưa hết hiệu lực, nhưng không có hiệu quả mà cơ quan thuế có đầy đủ thông tin và có đủ điều kiện thì áp dụng biện pháp cưỡng chế tiếp theo.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Cùng với việc hoàn thiện các quy định về quản lý nợ, quy trình quản lý thu nợ và cưỡng chế nợ thuế cũng cần phải thường xuyên được rà soát, hoàn thiện để phù hợp với các quy định hiện hành trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin, tích hợp với các quy trình quản lý thuế liên quan.

Công tác tuyên truyền, hướng dẫn đôn đốc các đối tượng nộp thuế thường xuyên cũng là một trong những giải pháp quản lý nợ thuế cần thường xuyên triển khai. Ngoài ra, cần rà soát, kiểm tra các hồ sơ gia hạn đảm bảo đúng quy định; kịp thời thông báo dừng gia hạn, đôn đốc thu nộp kịp thời các khoản thuế không thuộc đối tượng gia hạn theo quy định.

Thứ ba, *Kêu gọi đầu tư, mở rộng thị trường và nguồn thu :*

Do An Giang là tỉnh có địa dư về phát triển nông nghiệp lớn, địa hình đặc thù vừa có sông, đồng bằng, vừa có núi và có di tích quốc gia đặc biệt, di chỉ Óc Eo, . . . do đó tiềm năng du lịch rất lớn. Do đó cần có những chính sách ưu đãi, tăng cường xúc tiến thương mại, quản bá hình ảnh để kêu gọi đầu tư. Cụ thể như sau :

- Về nông nghiệp cần quảng bá các thương hiệu có sẵn như các sản phẩm theo chương trình OCOP là chương trình phát triển kinh tế khu vực nông thôn theo hướng phát triển nội lực và gia tăng giá trị; đây là giải pháp, nhiệm vụ trong triển khai thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới nói chung, trọng tâm của chương trình OCOP là phát triển sản

phẩm nông nghiệp, phi nông nghiệp, dịch vụ có lợi thế ở mỗi địa bàn của tỉnh An Giang theo chuỗi giá trị, do các thành phần kinh tế tư nhân (doanh nghiệp, hộ sản xuất) và kinh tế tập thể thực hiện. Trong đó phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh (ưu tiên phát triển hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa) để sản xuất các sản phẩm truyền thống, dịch vụ có lợi thế đạt tiêu chuẩn, có khả năng cạnh tranh trên thị trường trong nước và quốc tế, góp phần phát triển kinh tế nông thôn, cụ thể như các sản phẩm : Mấm ở Châu Đốc; Xoài huyện Chợ Mới; Dụng cụ sản xuất bằng tiểu thủ công nghệ rèn ở huyện Phú

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tân; Khô cá các loại ở huyện Chợ Mới, Thoại Sơn; Đường Thốt Nốt ở huyện Tri Tôn, Tịnh Biên; Lạp xưởng bò ở xã Châu Phong thị xã Tân Châu. . . . Các ngành chức năng trong đó Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sẽ là đơn vị chủ trì, cùng các Sở ngành có liên quan như Sở Công Thương, Trung tâm xúc tiến Thương mại và đầu tư sẽ tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tạo những cơ chế chính sách tạo điều kiện để nâng cao giá trị sản phẩm, quảng bá thương hiệu ra thị trường hoặc kêu gọi các nhà đầu tư vào đầu tư các sản phẩm đặc thù để tạo sức cạnh tranh ra thị trường trong và ngoài nước. Góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập, đời sống cho nhân dân và thực hiện hiệu quả trong đóng góp cho kinh tế tỉnh nhà phát triển, tạo nguồn thu NSNN trên địa bàn ngày càng phát triển và bền vững.

Hiện nay đã có một vài tập đoàn đã đến đầu tư như tập đoàn TH mở trang trại nuôi bò sữa, các tập đoàn khác đang thâm dò để đầu tư vào các lĩnh vực sản phẩm nông nghiệp, do đó việc quãng bá và kếu gọi đầu tư cho tỉnh là việc làm cần kíp, đầ xuất giao Sở Kế hoạch và đầu tư chủ trì phối hợp với các sở, ban ngành tham mưu cho UBND tỉnh kế hoạch quản bá, xúc tiến cùng với những chính sách ưu đãi để kêu gọi đầu tư một cách mạnh mẽ.

- Về du lịch, đề xuất UBND tỉnh giao Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch là cơ quan chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh có những chính sách ưu đãi kêu gọi đầu tư vào các hạng mục du lịch tỉnh nhà để mang nguồn thu nhập cho

doanh nghiệp, cụ thể như : Khai thác các điểm du lịch còn hoang sơ của các huyện còn những tiềm năng như : huyện Tri Tôn nơi có 4 ngọn núi trong dãy Thất Sơn huyền bí là Thủy Đài sơn (núi Nước), Liên Hoa sơn (núi Tượng), Ngọa Long sơn (núi Dài lớn), Phụng Hoàng sơn (núi Cô Tô) phù hợp cho du lịch dù lượn, có hồ Soài Chek, Soài So cảnh hồ thơ mộng, có điểm di tích truyền thống cách mạng Ô Tà Sóc, Đồi Tưk Dụp khu căn cứ cách mạng, đặc biệt lễ hội đua bò truyền thống của người Khmer và Kinh là những nét đặc trưng nếu khai thác tốt sẽ là nguồn thu mạnh và bền vững của huyện Tri tôn

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nói riêng, các địa điểm du lịch khác trên địa bàn tỉnh An Giang nói chung; huyện Thoại Sơn nên phát triển theo hướng du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, du lịch văn hóa- tâm linh…đặc biệt là vùng đồng bằng có núi Sập – Hồ Ông Thoại, khu di tích Oc Eo dưới chân núi Ba Thê là những tiềm năng đặc trưng của tỉnh trong phát triển du lịch, . . .

3.2.3. Nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách tiết kiệm chi ngân sách địa phương, tránh lãng phí trên địa bàn tỉnh An Giang

Xây dựng dự toán NSNN các năm trong giai đoạn tới phải đảm bảo:

Đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn về quy trình, thời hạn, thuyết minh cơ sở pháp lý, căn cứ tính toán, giải trình; phù hợp với các mục tiêu cơ cấu lại ngân sách theo Nghị quyết số 07-NQ/TW đã nêu trên. Trên cơ sở đánh giá thực hiện năm 2020 và giai đoạn 2016-2020 của tỉnh An Giang như đã nêu; các định hướng mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 và mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; định hướng mục tiêu, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực và địa phương giai đoạn 2021-2025, chủ động sắp xếp các khoản chi và thứ tự ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện năm 2021 trên cơ sở nguồn NSNN được phân bổ và các nguồn huy động hợp pháp khác; thực hiện nghiêm chủ trương triệt để tiết kiệm, chống lãng phí ngay từ khâu lập dự toán.

Xây dựng dự toán thu NSNN, với những nguyên tắc chung:

Dự toán thu NSNN phải được xây dựng theo đúng quy định của pháp luật về thuế, phí và lệ phí. Bám sát dự báo khả năng phục hồi kinh tế và đón các dòng đầu tư mới (trong và ngoài nước); tính toán kỹ các yếu tố tăng, giảm và dịch chuyển nguồn thu do thay đổi Cơ chế, chính sách và thay đổi bất thường do tác động của đại dịch Covid-19; thực hiện các biện pháp cải cách hành chính, hiện đại hóa công tác quản lý thu; tăng cường công tác quản lý,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

chống thất thu, chống chuyển giá, gian lận thương mại, trốn thuế, quản lý chặt chẽ giá tính thuế; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra thuế; quyết liệt xử lý nợ đọng thuế và kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế. Việc xây dựng dự toán thu phải gắn với việc tăng cường quản lý thu, đôn đốc, cưỡng chế thu hồi nợ thuế, thanh tra, kiểm tra, chống chuyển giá, chống buôn lậu, gian lận thương mại, kiểm tra, giám sát hoàn thuế GTGT, chống thất thu đối với doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ.

Xây dựng dự toán chi NSNN: theo đúng quy định của pháp luật, bám sát các chủ trương, định hướng, mục tiêu của Bộ Chính trị về cơ cấu lại NSNN. Trong đó :

Xây dựng dự toán chi ĐTPT trên cơ sở Luật NSNN, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý nợ công và các văn bản hướng dẫn, các mục tiêu Đề án cơ cấu lại đầu tư công và khả năng cân đối của NSNN trong năm, phù hợp với dự kiến định hướng mục tiêu, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

Xây dựng dự toán chi thường xuyên: Trên cơ sở Luật NSNN, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản hướng dẫn, các văn bản pháp luật có liên quan; các nghị quyết của Bộ Chính trị về cơ cấu lại NSNN, định hướng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; chính sách, chế độ, định mức chi NSNN; các đề án, nhiệm vụ theo phê duyệt của cấp thẩm quyền,... các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương xây dựng dự toán chi thường xuyên năm 2021 cho từng lĩnh vực chi, triệt để tiết kiệm, đảm bảo đúng tính chất nguồn kinh phí, đáp ứng các nhiệm vụ chính trị quan trọng, thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ Nhà nước đã ban hành, nhất là các chính sách chi cho con người, chi an sinh xã hội trong bối cảnh còn nhiều khó khăn do thiên tai, dịch bệnh; đảm bảo kinh phí cho hoạt động cung cấp dịch vụ, thu phí của các cơ quan nhà

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nước theo quy định; chú trọng cải cách hành chính theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, ưu tiên xây dựng chính phủ điện tử, tiến tới chính phủ số, nền kinh tế số và tận dụng hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Lập kế hoạch tài chính - NSNN 03 năm giai đoạn 2021-2023 :

Căn cứ đánh giá đầy đủ, thực chất, chính xác các kết quả đạt được giai đoạn 2016-2020, định hướng mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương giai đoạn 2021-2025, căn cứ dự báo tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn địa phương năm 2021-2023. Căn cứ số thu được giao, phạm vi thu NSNN theo quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn, dự toán thu NSNN trên địa bàn địa phương năm 2021 Sở Tài chính sẽ chủ trì, phối hợp với Cục Thuế, Cục Hải quan địa phương và các cơ quan khác có liên quan ở địa phương lập kế hoạch thu NSNN năm 2022- 2023.

Dự toán chi cân đối NSĐP năm 2022, 2023 được tính toán và xác định trên cơ sở dự kiến thu cân đối NSĐP. Trong đó: chi đầu tư xây dựng cơ bản được bố trí theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn NSNN giai đoạn 2021 - 2025 theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất và xổ số kiến thiết tương ứng theo số thu. Chi thường xuyên được xác định trên cơ sở nguồn thu NSĐP được hưởng theo phân cấp được tính toán trên cơ sở của thời kỳ ổn định NSNN 2017-2020 nêu trên, gắn với việc cơ cấu lại và tiết kiệm chi thường xuyên thông qua sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đổi mới đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2019 - 2021 theo Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14 ngày 12 tháng 3 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Hàng năm, một trong những nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về điều hành kinh tế xã hội và dự toán NSNN là thực hành tiết kiệm,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

chống lãng phí trong quản lý, sử dụng kinh phí của ngân sách nhà nước. Theo đó, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo thực hiện siết chặt kỷ luật tài khóa - ngân sách nhà nước, bảo đảm chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả và theo đúng dự toán được Quốc hội thông qua.

Đối với chi thường xuyên. để thực hiện tiết kiệm 10% theo quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước, sẽ giảm tần suất và thắt chặt các khoản kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm, họp, công tác phí, chi tiếp khách, khánh tiết, tổ chức lễ hội, lễ kỷ niệm, phấn đấu tiết kiệm trên 10% so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; phấn đấu tiết kiệm 15% chi đoàn ra, đoàn vào so với dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt; không bố trí đoàn ra trong chi thường xuyên các Chương trình mục tiêu quốc gia. Tiếp tục thực hiện cắt 100% việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng quốc gia, công trình dự án nhóm A, công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương.

Mặt khác, tiết kiệm trong quản lý, sử dụng kinh phí nghiên cứu khoa học, không đề xuất, phê duyệt các đề tài nghiên cứu khoa học có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, chưa xác định được nguồn kinh phí thực hiện. Từng bước chuyển việc bố trí kinh phí hoạt động thường xuyên sang thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ nghiên cứu; thực hiện khoán kinh phí nghiên cứu khoa học đến sản phẩm cuối cùng. Thực hiện công khai về nội dung nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật. Đây là những nội dung quan trọng cần triển khai mạnh mẽ để đạt hiệu quả trong chi NSĐP một cách có hiệu quả, cụ thể các giải pháp thực hiện như:

Tiết kiệm chi thường xuyên để làm nguồn cải cách tiền lương hàng năm bằng mức 10% trên tổng kinh phí chi thường xuyên sau khi trừ các khoản chi cho con người. Như vậy số còn lại cần phải điều hành dự toán chi

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thường xuyên hết sức sát sao, phân bổ hết sức hợp lý, thậm chí còn phải tiết kiệm thêm để đảm bảo nguồn.

- Đối với chính sách tiền lương: Tham mưu cho UBND tỉnh giao biên chế hành chính cũng như đơn vị sự nghiệp theo đúng tính chất công việc và vị trí việc làm, trong đó có so sánh thực hiện năm nay so năm trước để đảm bảo không thừa, không thiếu biên chế. Đồng thời chính sách tiền lương, phụ cấp cũng cần rà soát đúng vị trí, chức năng và ngạch, bậc theo quy định để giao dự toán tránh lãng phí. Theo đó đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo giao Sở Nội vụ là cơ quan chủ trì đề xuất lập Đề án vị trí việc làm tinh gọn bộ máy, từng bước theo lộ trình có thể giảm từ 5 – 10% số biên chế thật sự dôi dư không cần thiết. Từ đó tiết kiệm kinh phí chi thường xuyên ngân sách của địa phương qua tinh giản bộ máy hành chính.

- Đối với hoạt động bộ máy, cần xây dựng định mức dự toán chi thường xuyên phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương sao cho đảm bảo các khoản chi như : chi phí văn phòng, chi phí công tác, điện, nước cơ quan, các chi phí hội nghị, tiếp khách phải phù hợ đảm bảo đúng chế độ tiêu chuẩn hiện hành. Từ đó đề xuất tỷ lệ tiết kiệm chi hợp lý.

- Đối với các khoản chi cho sự nghiệp: Đây là khỏan chi mang tính chất tác động lại sự phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, cụ thể một vài lĩnh vực như : Chi sự nghiệp nông nghiệp nhằm tác động mạnh mẽ đến các chương trình phát triển cây ăn trái, trồng lúa, nuôi trồng thủy sản, chăn nuôi, thủy lợi, các chương trình mục tiêu nông thôn mới sẽ tác động lớn đến sự phát triển nông nghiệp vốn là nền kinh tế chiếm tỷ trọng tương đối lớn trong nền kinh tế của tỉnh là 32,86% (trong đó công nghiệp, xây dựng chiếm 14,4%, thương mại dịch vụ 49,1%, khác 3,6%) trong đó mục tiêu tăng sản phẩm nông nghiệp có giá trị gia tăng cao từ đó mang lại doanh thu cho các doanh nghiệp và tăng thuế cho NSNN của tỉnh, theo đó cần phải tính dự toán đúng đủ không lãnh phí; chi sự nghiệp giao thông nhằm đảm bảo hạ tầng giao thông được thông

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thoáng, tạo điều kiện thông thương tốt rút ngắn thời gian vận chuyển, giảm chi phí xã hội tuy nhiên vì mang tính chất đầu tư nên khi trển khai thực hiện phải lập thủ tục và đấu thầu đúng quy định tránh thất thoát, lãng phí; chi sự nghiệp giáo dục đào tạo là khoản chi đầu tư cho con người chiếm tỷ trọng gần 40% trên tổng chi thường xuyên của cả tỉnh do đó cần bám sát các chỉ tiêu biên chế, giám sát chi tiêu tránh trùng lấp trong giao và sử dụng dự toán; chi sự nghiệp đảm bảo xã hội nhằm trợ giúp cho các đối tượng bảo trợ xã hội, chi cho chính sách người có công nhằm đảm bảo an sinh xã hội không để ai lại phí sau và cân bằng an ninh trật tự xã hội sẽ thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội trở lại, do đó rà soát, kiểm tra đối tượng thụ hưởng phải đúng và đầy đủ tránh sai sót làm mất công bằng và thất thoát kinh phí.

3.2.4. Đổi mới các chính sách đối với chi đầu tư công:

Từ những chủ trương đầu tư các chương trình, dự án đề xuất phê duyệt của cấp có thẩm quyền, các cơ quan đơn vị có liên quan cần bám sát các quy định của Luật đầu tư công để thẩm định, trong đó các khoản chi phí về giải phóng mặt bằng phải được các cơ quan có chức năng như Sở Tài chính, Trung tâm phát triển Quỹ đất, Sở Tài Nguyên và Môi trường thẩm định về điều kiện khả thi khi giải phóng mặt bằng, giá cả chuyển nhượng cũng như chính sách hỗ trợ khi thu hồi đất, tránh lãng phí. Ngoài ra thẩm định chi phí tư vấn, chi phí xây lấp, xây dựng phải thực hiện nghiêm theo các định mức kinh tế kỹ thuật, tránh trùng lắp nội dung và thực hiện đấu thầu theo quy định để giảm giá thành đầu tư so với giá trị đề xuất của các đơn vị. Đây là khâu tiết kiệm chi NSĐP qua thẩm định dự toán công trình, dự án. Khoản này thường tiết kiệm rất lớn chiếm từ 3 – 7% tổng mức đầu tư chương trình, dự án. Chưa kể đến quản lý chặt qua đấu thầu, sẽ giảm mức đầu tư 7 – 10% giá trị dự thầu.

Trong năm, trong giai đoạn đầu tư công trung hạn 2016 -2020, nhu cầu đầu tư thường rất lớn mà nguồn lực của tỉnh có hạn, do đó việc phân kỳ đầu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

tư và phân loại độ ưu tiên đầu tư cũng là khâu quan trong vừa tiết kiệm ngân sách của tỉnh vừa hiệu quả trong đầu tư.

Giai đoạn 2021-2025 xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn, theo đó phải thực hiện nghiêm theo Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025, trong đó Nguyên tắc lập kế hoạch phải thực hiện phải tuân thủ nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 do cấp có thẩm quyền quyết định, chủ động sắp xếp thứ tự các nhiệm vụ chi ưu tiên, các chương trình, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo mức độ cấp thiết, quan trọng và khả năng triển khai thực hiện trong giai đoạn 2021 - 2025; tập trung bố trí vốn đầu tư công để hoàn thành và đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình, dự án quan trọng quốc gia, chương trình, dự án trọng điểm có ý nghĩa lớn đối với phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của các cấp, các ngành; hoàn trả các khoản vốn ngân sách nhà nước ứng trước kế hoạch; các khoản vốn vay của ngân sách địa phương; Không bố trí vốn cho chương trình, dự án không thuộc lĩnh vực đầu tư công; Bố trí đủ vốn chuẩn bị đầu tư từ kế hoạch năm 2020 và kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 để tổ chức lập, thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư; lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án đầu tư khởi công mới giai đoạn 2021 - 2025, vốn để lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố và điều chỉnh quy hoạch theo quy định của pháp luật về quy hoạch; Bố trí vốn kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025 để thanh toán đủ số nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01 tháng 01 năm 2015.

3.2.5. Tăng cường các chính sách tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh

Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về triển khai thực hiện Nghị

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

định số 16/2015/NĐ-CP, theo đó tỉnh An Giang đã triển khai thực hiện mạnh mẽ các giải pháp đẩy mạnh cơ chế tự chủ đến các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh. Đến nay An Giang có hơn 863 đơn vị các đơn vị sự nghiệp công lập (cấp tỉnh 141 đơn vị và cấp huyện là 722 đơn vị).

Với mục tiêu tự chủ về hoạt động và đảm bảo về kinh phí hoạt động thông qua các hoạt động cung cấp dịch vụ công cho xã hội, tiến tới các đơn vị tự chủ hoàn toàn về chi thường xuyên, chi đầu tư và chuyển dần thành doanh nghiệp do nhà nước giao vốn là tài sản ban đầu. Với loại hình này sẽ tác động đến giảm chi tiêu công đối với các đơn vị sự nghiệp công mà trước đây nhà nước phải đảm bảo kinh phí hoạt động và đầu tư. Đồng thời sẽ đóng góp không nhỏ cho thu NSNN cùng sự phát triển kinh tế xã hội thông qua các dịch vụ công mà các đơn vị này mang tới.

Trước tiên phải chuẩn hóa các loại hình dịch vụ công, đa dạng hóa và phong phú các loại hình dịch vụ công cần cung cấp cho người dân như : dịch vụ về y tế, chăm sóc sức khỏe cho người dân; dịch vụ về giáo dục từ mần non cho đến cấp đại học, sau đại học; các dịch vụ an sinh xã hội, dịch vụ pháp lý...

phải đổi mới cách phục vụ và mang tính cạnh tranh cao với các tổ chức cá nhân ngoài nhà nước nhằm nâng cao mục tiêu dịch vụ một cách tốt nhất, từ đó sẽ cơ cấu các giá dịch vụ phù hợp, đảm bảo chi phí và có tích lũy để tạo quỹ cho phát triển hoạt động sự nghiệp. Từng bước sẽ đẩy mạnh tự chủ của đơn vị mình từ đảm bảo chi thường xuyên rồi nâng dần tự đảm bảo chi đầu tư và tự chủ hoàn toàn tiến tới chuyển thành công ty cổ phần được quy định tại Điều 4 Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần, trong đó : có các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác của Ủy ban nhân dân tỉnh; Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Theo đó các đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi được hưởng các Chính sách ưu đãi như : *(i)* được hưởng các chính sách ưu đãi như doanh nghiệp thành lập mới; *(ii)* Được hưởng các ưu đãi về lệ phí trước bạ theo quy định của Luật Phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn; *(iii)* Được ký lại các hợp đồng thuê đất, thuê nhà cửa, vật kiến trúc của các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật có liên quan; *(iv)* Được tham gia cung cấp dịch vụ công khi đáp ứng các điều kiện theo quy định hiện hành của nhà nước về đặt hàng, đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên. . . . Từ đó cần đẩy mạnh các giải pháp tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh An Giang càng sớm, đúng lộ trình quy định của nhà nước sẽ tác động rất lớn đến NSĐP cả mặt chi và thu NSĐP.

3.2.6. Xây dựng các chính sách phát triển nguồn nhân lực đồng bộ các chính sách phát triển hạ tầng công nghệ thông tin

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tường Chính phủ tại Quyết định số 99/QĐ-TTg ngày 14 tháng 01 năm 2014 về việc Phê duyệt đề án Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn, an ninh thông tin đến năm 2020; UBND tỉnh An Giang đã ban hành các Quyết định về các chính sách phát triển hạ tầng công nghệ thông tin như : Quyết định số 14/QĐ-UBND Ngày 04/01/2018 phê duyệt quy hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động của viễn thông an giang trên địa bàn tỉnh an giang đến năm 2020; Quyết định số 2187/QĐ-UBND ngày 23 tháng 10 năm 2013 phê duyệt Quy hoạch phát triển thông tin truyền thông tỉnh An Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 107/QĐ-UBND, ngày 19/01/2016 phê duyệt Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước năm 2016 và giai đoạn 2016-2020;

Qua đánh giá, nguồn nhân lực về công nghệ thông tin ở Việt Nam nói chung và An Giang nói riêng chưa đáp ứng nhu cầu của xã hội trong bối cảnh

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0. Chất lượng đội ngũ nhân lực công nghệ thông tin trong các cơ quan, tổ chức còn nhiều hạn chế, thiếu và yếu, không đảm bảo về trình độ nên công tác tham mưu triển khai và ứng dụng công nghệ thông tin tại cơ quan, địa phương chưa sâu, chưa đáp ứng yêu cầu. Do đó cần xác định rõ trách nhiệm đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng đồng bộ phát triển hạ tầng công nghệ thông tin để từ đó xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng phù hợp nhu cầu thực tế.

Kết quả thực hiện CSTK và cân đối NSĐP : qua đánh giá một năm và giai đoạn 05 năm 2016 – 2020 thực hiện các chính sách tài khóa và cân đối ngân sách mặc dù triển khai quyết liệt, hiệu quả nhưng nguồn thu NSĐP vẫn không đảm bảo chi ngân sách địa phương, tức là địa phương vẫn phải nhận trợ cấp từ ngân sách trung ương trên 50% tổng số thu cân đối NSĐP.

3.2.7 Giải pháp về phổ biến tuyên truyền CSTK và CĐNS :

Đề xuất UBND tỉnh phân công cụ thể các sở, ngành liên quan như : Sở Tài chính, Cục Thuế, Kho bạc Nhà nước có kế hoạch cụ thể thực hiện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về xã hội hóa để các cấp chính quyền, các đơn vị sử dụng NSNN có nhận thức đúng, đầy đủ, thực hiện có hiệu quả chủ trương các chính sách tài khóa trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể dục – thể thao.

Tăng cường công tác nghiên cứu, làm rõ các vấn đề về sở hữu, về tính chất hoạt động lợi nhuận và hoạt động phi lợi nhuận, về trách nhiệm xã hội của các tổ chức, về hình thức xã hội hóa trong mỗi lĩnh vực, để từ đó tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách. Đồng thời, phát động các phong trào thi đua, xây dựng và nhân rộng các điển hình xã hội hóa trong từng lĩnh vực.

3.2.8 Giải pháp về phối hợp các cơ quan để thực hiện chính sách:

Đề xuất UBND tỉnh lập kế hoạch liên ngành, thành lập các ban chống thất thu NSNN, trong đó giao các cơ quan như Sở Tài chính, Cục Thuế, Sở

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

các sở ngành có liên quan cùng phối hợp chặt chẽ trong khâu triển khai thực hiện các chính sách. Tiến hành trao quyền và trách nhiệm đối với sở ngành các cán bộ, công chức tham gia thực thi chính sách tài khóa, phối hợp chặt chẽ giữa các ban ngành và thường xuyên kiểm tra, giám sát và lấy ý kiến nhân dân về hoạt động thực thi CSTK ở địa phương cấp huyện, cấp tỉnh.

3.2.9 Giải pháp về duy trì và điều chỉnh chính sách cho phù hợp với thực tế :

Cần tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện CSTK trên địa bàn nhằm phát hiện những tồn tại hạn chế của chính sách, trong đó rút ra những bài học kinh nghiệm thực tiễn.

Qua đó triển khai các giải pháp nhằm duy trì thực hiện các CSTK , đồng thời có sự điều chỉnh phù hợp với các thực tiễn, khắc phục những yếu kém trong thực hiện,

3.3. Kiến nghị

Một số kiến nghị đến Trung ương và địa phương cần triển khai trong thời gian tới như sau:

- Thực hiện các chính sách thuế phải linh hoạt, chặt chẽ đồng thời phải có những giải pháp kịp thời nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp trong các giai đoạn khó khăn như dịch bệnh, thiên tai như vừa qua và thực hiện phải khẩn trương, kịp lúc và phù hợp với thực tế tại địa phương nhằm phát huy hỗ trợ cho doanh nghiệp vươn lên trong sản xuất kinh doanh, đóng góp mạnh mẽ vào NSNN.

- Tháo bỏ cơ chế ràng buộc tỉnh phải tập trung phát triển lĩnh vực nông nghiệp, dần từng bước thay thế bằng các lĩnh vực du lịch, công nghiệp chế biến, kếu gọi đầu tư các tập đoàn sản xuất lớn như lắp ráp ô tô, thiết bị điện tử

. . . nhằm thu hút lao động giải quyết việc làm, tăng thu NSNN trên địa bàn. Đặc biệt kêu gọi đầu tư các lĩnh vực công nghiệp chế biến sản phẩm nông

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nghiệp thành sản phẩm có giá trị gia tăng cao để thu hút trên thị trường như : sản phẩm về bò (sửa, thịt) ; sản phẩm heo; sản phẩm rau, củ, quả. . .

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- Cần tập trung nguồn lực chi đầu tư phát triển, quan tâm nhiều hơn đến các nhu cầu chi duy tu bảo dưỡng liên quan đến đầu tư phát triển, qua đó, hỗ trợ, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Huy động mọi nguồn lực đầu tư từ nguồn quỹ đất, đặc biệt đấu giá tại các khu đất có lợi thế cạnh tranh, kêu gọi các nhà đầu tư thông qua các quỹ đất sạch được tạo trước đó. Ngoài ra cần huy động các nguồn lực như xổ số kiết thiết, các nguồn lực khác của xã hội để đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi, trường, trạm đáp ứng nhu cầu cung cấp các dịch vụ công cho xã hội để tác động trở lại nền kinh tế tăng nguồn thu NSNN.

- Rà soát và điều chỉnh lại các mục tiêu chi tiêu công theo chính sách nhất quán hơn nhằm tạo điều kiện để gắn kết giữa chỉ tiêu và mục tiêu. Nếu như tăng chi đầu tư để tạo ra của cải vật chất và đầu tư về con người thì theo dự kiến ở tất cả các ngành ưu tiên sẽ khó khả thi, vì nguồn lực thực hiện có hạn và không thể đảm bảo một cách đồng bộ. Vì vậy, cần xem xét điều chỉnh một số mục tiêu về phát triển hạ tầng, phù hợp hơn với khả năng huy động nguồn lực hiện nay. Trước mắt phải phân loại theo thứ tự ưu tiên, tập trung nguồn lực cho các lĩnh vực có khả năng thực hiện ngay và tạo đòn bẩy cho các lĩnh vực khác, cụ thể như tập trung đầu tư cho hạ tầng giao thông, mở những nút thắt, điểm đen. Quy hoạch lại các khu công nghiệp để kêu gọi đầu tư. Tiếp theo là tập trung đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng cho các ngành, nghề lĩnh vực mà thị trường đang có nhu cầu.

- Hướng đến cơ cấu chi ngân sách bền vững, hiệu quả cần cơ cấu tỷ lệ phân bổ chi NSĐP theo hướng tăng mạnh chi đầu tư phát triển (trên 50% trên tổng chi NSĐP) và giảm tỷ lệ chi thường xuyên bằng cách giảm tốc độ tăng biên chế và quỹ lương cho cán bộ, công chức, viên chức; thậm chi ngày càng tinh giản bộ máy, sắp xếp vị trí việc làm phù hợp và hiệu quả, phát triển một bộ máy hành chính linh hoạt và có khả năng đáp ứng cao hơn, đa dạng hơn. Sớm thực hiện Đề án cải cách tiền lương của Việt Nam dựa trên vị trí việc làm như đã đề cập trong “Luật Cán bộ, công chức” năm 2008 và “Luật Viên

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

chức" năm 2010. Muốn thế Ủy ban nhân dân tỉnh cần rà soát lại bộ máy hành chính nhà nước từ tỉnh đến huyện, giao Sở Nội vụ là cơ quan chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh hoặc lập Đề án mới về tinh giản bộ máy theo chủ trương như đã nêu.

- Xem xét lại mức độ phân cấp chi đầu tư cho địa phương ở cấp huyện, trong đó gắn với hiệu quả tổng thể kinh tế - xã hội, hạn chế rủi ro đầu tư dàn trải, tạo ra cơ chế khuyến khích, nhằm thúc đẩy sự kết nối giữa các dự án hạ tầng lớn, bao gồm cả các dự án hạ tầng địa phương; Nâng cao hiệu quả lựa chọn và áp dụng các cơ chế lựa chọn chặt chẽ, góp phần giảm tình trạng đầu tư dàn trải với quá nhiều dự án, đồng thời, nâng cao hiệu quả đầu tư. Thực trạng các địa phương thành phố, thị xã, huyện có nhu cầu đầu tư rất lớn nhằm tạo điều kiện để phát triển kinh tế xã hội tại địa phương, do đó với nguồn lực hạn hẹp trong nguồn vốn đầu tư công trung hạn của từng giai đoạn mà nhu cầu rất lớn thì việc phân bổ hết sức khó khăn, do đó phải phân tích nhu cầu thực tế để đưa ra độ ưu tiên, đồng thời kết hợp xã hội hóa kêu gọi các nguồn lực giảm áp lực cho ngân sách.

- Gắn kết chi đầu tư và chi thường xuyên : Trong thời gian tới, cần duy trì và nâng cao hiệu suất sử dụng tài sản công thông qua việc từng bước tăng chi khai thác và duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng của tỉnh, được thực hiện qua các kế hoạch tài chính - ngân sách trong đó có kế hoạch đầu tư công trung hạn; Cần tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa 2 cơ quan Sở kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính, nhằm thống nhất cao trong từng khâu lập kế hoạch, dự toán NSNN của tỉnh An Giang, đảm bảo nguồn lực cho nhu cầu chi, đặc biệt là chi cho chương trình dựa án từ nguồn vốn đầu tư công trung hạn và vốn sự nghiệp mang tính chất đầu tư, phân bổ kinh phí để thực hiện khai thác và duy tu bảo dưỡng các công trình giao thông thuộc các cấp quản lý, phân

cấp mạnh mẽ đến cơ quan cấp tỉnh và cấp huyện, theo đó được tính toán đầy đủ ngay từ khi lập dự toán cho các dự án đầu tư mới và được lồng ghép đầy

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

đủ các nguồn kinh phí vào ngân sách các năm sau đó. Mục đích chính là để tiết tiệm chi tiêu, đồng thời tránh phát sinh nợ khối lượng khi các công trình dự án hoàn thành. Hoàn thiện cơ sở dữ liệu về dự án đầu tư nhằm cải thiện chất lượng báo cáo đầu tư công, góp phần đưa ra những quyết định kịp thời để thực hiện các dự án hiệu quả. Trước mắt, thu thập thông tin và kiểm soát cam kết chi trung hạn, tình hình thực hiện dự án qua Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc.

- Tăng cường tính minh bạch và trách nhiệm giải trình về tài chính ở các đơn vị sử dụng ngân sách, thực hiện nghiêm kỷ luật tài khóa.

Tiểu kết chương

Hiện nay, thực hiện CSTK trên địa bàn tỉnh An Giang còn nhiều bất cập và hạn chế so với tiềm năng, dư địa của tỉnh, điều này xuất phát từ một số nguyên nhân khách quan, chủ quan khác. Ngoài ra cân đối ngân sách của tỉnh còn lệ thuộc vào ngân sách trung ương rất lớn (NSTW trợ cấp cân đối trên 50%). Vì vậy, việc hoàn thiện chính sách và nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện CSTK và cân đối ngân sách địa phương là việc làm quan trọng và cần thiết. Quan tâm phát triển kinh tế nông nghiệp, khai thác tiềm năng lợi thế thương mại dịch vụ, đặc biệt là du lịch, mang tính dài hạn ở khu vực nông thôn, tạo việc làm, ổn định thu nhập đối với người lao động, đặc biệt là lao động có thu nhập thấp. Đồng thời những giải pháp đề xuất quan trọng và có ý nghĩa thiết thực đối với sự phát triển CSTK và cân đối ngân sách tỉnh An Giang nói riêng cũng như trên cả nước nói chung.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

KẾT LUẬN

CSTK và cân đối ngân sách là những chính sách mang tầm vĩ mô của Chính phủ đối với nền kinh tế của quốc gia. Với những chủ trương thực hiện CSTK một các chặt chẽ, phù hợp, linh hoạt đã góp phần quan trọng trong điều tiết các nguồn lực NSNN nói chung và NSĐP nói riêng.

Trên cơ sở chỉ đạo điều hành đúng đắn của Chính phủ, Bộ ngành trung ương về CSTK và cân đối ngân sách, những năm gần đây các CSTK đã tác động tích cực đến phát triển kinh tế xã hội của đất nước nói chung, của tỉnh An Giang nói riêng, cân đối ngân sách ngày càng tích cực đảm bảo các hoạt động bộ máy nhà nước, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương tỉnh An Giang, tuy nhiên tại địa phương các CSTK chưa phát huy hết các tiềm năng, thu NSNN trên địa bàn tỉnh An Giang vẫn chưa đảm bảo cân đối ngân sách địa phương, vẫn còn nhận trợ cấp cân đối ngân sách từ NSTW rất lớn (chiếm khoảng 56% trên tổng chi cân đối) .

Triển khai các giải pháp thực hiện CSTK và CĐNS trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh An Giang sẽ góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu : tự cân đối NSĐP và tăng trưởng kinh tế của tỉnh ngày càng bền vững và phát triển.

Luận văn này nhằm góp phần nghiên cứu CSTK và CĐNS nhằm để vận dụng, triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh An Giang một cách hiệu quả hơn, hạn chế những tồn tại trong thời gian qua; phân tích chỉ ra những nguyên nhân đạt được ưu điểm, tích cực đồng thời những tồn tại, hạn chế. Qua đó đề xuất nhằm hoàn thiện các giải pháp thực hiện CSTK tăng cường hiệu quả thực hiện CSTK và CĐNS của tỉnh An Giang./.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com